

Số 40 Tháng 11/2010

Tạp Chí Thanh Niên



PHÍA TRƯỚC

GIÁO DỤC - VĂN HÓA - XÃ HỘI - LỊCH SỬ - CHÍNH TRỊ



NGÔI BÚT CỦA TRI THỨC
TINH THẦN CỦA TUỔI TRẺ



Sự bí ẩn của tư bản

Niềm tin nào cho nền kinh tế Việt Nam?

Mười năm chuẩn bị... Có gì đáng nhớ?

Chuyện phòng nghị ra tới vĩa hè

*Bauxite Tây Nguyên: Bài toán khó,
một người không thể giải!*

*Thăm dò về dự án khai thác
bauxite tại Tây Nguyên*

Quý độc giả thân mến,

Trong tháng vừa qua, nhiều sự kiện đột ngột xảy ra đã khiến dư luận phản đối các công trình khai thác bauxite ở Tây Nguyên càng đẩy lên mạnh mẽ và quyết liệt hơn.

Chắc các bạn cũng như chúng tôi, còn chưa hết bàng hoàng vì thảm họa tràn 757 triệu lít bùn đỏ tại Hungary vào đầu tháng 10, thì lại chứng kiến sự cố "lũ bùn đỏ" tại tỉnh Cao Bằng, xảy ra khi đập chặn nước thải của mỏ quặng Nà Lũng bị vỡ.

Ngoài các quan ngại về an ninh quốc gia, mối đe dọa bùn đỏ từ các công trình khai thác bauxite ở Tây Nguyên là hoàn toàn có thực. Hungary là một nước tiên tiến hơn chúng ta mà còn không đảm bảo được, thì lý do gì khiến Chính phủ quá lạc quan đến về sự "an toàn tuyệt đối" của các hồ chứa bùn đỏ, nhất là khi nhiều nhà khoa học và trí thức đã lên tiếng phản biện về điều này? Cứ tiếp tục tiến hành khai thác nhưng khi sự cố xảy ra, có thể tin tưởng vào Nhà nước để khắc phục hậu quả hay không – khi mà việc đối phó với những vụ lũ lụt xảy ra gần như hàng năm vẫn còn lúng túng?

Đồng thuận xã hội là rất rõ ràng trên diễn đàn Quốc hội, trên các phương tiện thông tin đại chúng phản đối việc tiếp tục thực hiện các dự án này khi chưa tiến hành các nghiên cứu khoa học cần thiết. Chỉ có Chính phủ và Bộ chính trị là vẫn cương quyết với "chủ trương lớn" đó.

Vậy dân làm chủ quyết định hay Bộ chính trị và Chính phủ quyết định thay dân và áp đặt lên dân? Hiện tượng này không ai lạ. Nhưng trước một dự án ảnh hưởng đến an nguy quốc gia và môi trường sinh thái cho các thế hệ sau này, mỗi chúng ta phải có trách nhiệm lên tiếng và thực hiện quyền làm chủ của công dân.

Đó là thái độ dân chủ đích thực.

Tạp chí Thanh niên **PHÍA TRƯỚC** số 40 với chủ đề **Bùn đỏ: Thảm họa báo trước tại Việt Nam** mong muốn là nơi truyền tải một phần của những tiếng nói đó, để hòa vào cuộc tranh luận đang diễn ra sôi nổi vì việc nước.

Ban Biên Tập
Tạp chí Thanh niên PHÍA TRƯỚC
 Tháng 11/2010



TẠP CHÍ THANH NIÊN PHÍA TRƯỚC

Web : phiatruoc.info
 Blog : phiatruoc.wordpress.com
 Email : contact.phiatruoc@gmail.com

BAN BIÊN TẬP

Võ Thụy Nhu-Đặng Khương-
 Thanh Nguyên-**Việt Quốc-Đông A**

THIẾT KẾ TRÌ NH BẦY

Hậu Phú-Khương Duy-Tín Nghĩa

CỘNG TÁC VIÊN

Hoàng Lan-Nguyên Ân-Đông A-Elbi
-Tín Nghĩa-Ngọc Cẩm-Khuê Đăng

QUẢNG CÁO-AUDIO

Quốc Bình-Chinh Nhân-Tâm Kiên

WEBSITE

Kế Vũ

Châu Mỹ

Tạp Chí Phía Trước
 PO Box 462220 Escondido, CA
 92046 USA

Châu Âu, Châu Á

Tạp Chí Phía Trước 10 rue Louis Rossel
 35000 Rennes FRANCE

Mục lục

Việt Nam gia tăng đàn áp trước Đại hội Đảng	Chính trị	4
Mười năm chuẩn bị...	Xã hội	7
Có gì đáng nhớ?		9
Cơ sở hạ tầng yếu kém đe dọa các tòa cao ốc tại Việt Nam	Kinh tế	11
Niềm tin nào cho nền kinh tế Việt Nam?		

Bauxite là gì?		14
Mối quan tâm ngày càng tăng về các dự án khai thác bauxite		16
Thảm họa bauxite tại Hungary làm sống lại nỗi lo sợ của Việt Nam	Tiêu điểm	18
Chuyện phòng nghị ra tới vỉa hè		20
Bauxite Tây Nguyên: Bài toán khó, một người không thể giải!		22
Thăm dò về dự án khai thác bauxite tại Tây Nguyên		24

Sự bí ẩn của tư bản - Phần I		25
Làm nhà báo hay... thương vay khóc mướn?	Chuyên mục	28
Con Đường Việt Nam		31
Tin Việt Nam		35
Tin Quốc tế		38

Sự thật chưa hẳn là những gì tận mắt chứng kiến!

VIỆT NAM GIA TĂNG ĐÀN ÁP TRƯỚC ĐẠI HỘI ĐẢNG

Trước kì Đại Hội Đảng dự tính vào tháng 1/2011, Việt Nam tiếp tục làm xôn xao dư luận trong nước và quốc tế với vụ tiếp tục giam cầm nhà báo tự do blogger Điếu Cày (Nguyễn Văn Hải), bắt giữ blogger Hương Trà (chủ trang blog Cô Gái Đồ Long) vào giữa tháng 10 và Tiến sĩ luật Cù Huy Hà Vũ ngày 5/11/2010.



Ở sáng tôi tập cơ bản tại Đoàn Bóng sen đến 12 giờ. Tôi 19h30 đến 22h tôi tập với các em trong đội huyện với bố mẹ về mùa. Thế là hết một ngày. Lâu r quảng cáo thì vẫn có những đoạn mùa. Thế là mùa yêu là điều đặc biệt thiêng liêng. Nó cũng có thể là nghệ sĩ lãng mạn hơn. Nhưng đôi khi tình yêu làm gia đình sớm thì coi như là bỏ nghề...". Đó là tâm sự của người ta hay thấy Linh Nga xuất hiện ở những chốn kết hôn với con trai một gia đình có vai vế ngoài Hà y Linh Nga tâm sự tha thiết thế này: "Anh ấy sống ở em 2-3%, còn lại tôi dành cho nghệ thuật. Tôi thấy m sao tìm được người đàn ông biết hướng tới cuộc n lắm nếu phải xa nó, nên người chồng cũng sẽ phải tôi mong muốn 10, nhưng người ta chỉ đáp ứng được g hy vọng với thời gian, người ta sẽ thay đổi..."



Bài viết khiến Hương Trà vướng vào vòng công lý

Từ blogger Điều Cà, Cô Gái Đồ Long...

Theo cơ quan công an, Hương Trà đã viết bài về "hậu trường" lấy chồng của các người đẹp và đăng lên trang blog "Cô gái Đồ Long". Bên cạnh thông tin cụ thể tên tuổi, địa vị xã hội của phu quân của những người đẹp, blogger này còn nêu và bàn luận về các thông tin có liên quan đến gia đình một thứ trưởng Bộ Công an.

Đây không phải là lần đầu Hương Trà vướng vào các vụ pháp lý, vì

tháng 10/2007 blogger Cô gái Đồ Long đã bị ca sĩ Phương Thanh khởi kiện vì "xúc phạm danh dự" khi viết một số bài viết không đúng sự thật về ca sĩ này.

Tuy nhiên, sự khác nhau so với vụ bắt giam lần này nằm ở chỗ, không có người bị hại nào kiện Hương Trà, mà cô bị bắt giam chỉ trong vòng một ngày sau bài viết đăng tải.

Sự kỳ lạ này đã được Trịnh Hội nói đến trong bài viết trên đài Tiếng nói Hoa Kỳ (VOA): "Nhưng thật ra nếu như cô chỉ đụng đến các nghệ sĩ thì cùng lắm cô chỉ bị thưa ra tòa án dân sự, như ca sĩ Phương Thanh đã từng làm. Nếu ở Mỹ, ở Úc thì cũng được có thể. Những lời thưa kiện, cáo buộc (charge) như "phỉ báng", "vu khống", "bôi nhọ" chỉ nằm ở khía cạnh dân sự và không phải là tội hình sự. Nếu bị xử có tội (và điều này rất khó để nguyên đơn chứng minh), tòa chỉ tuyên án xử phạt số tiền mà bị cáo phải trả cho nguyên đơn. Sau đó thì đường



Tiến sĩ Luật Cù Huy Hà Vũ, người từng kiện Thủ Tướng

ai nấy đi và hoàn toàn chẳng liên quan gì đến chính quyền hay công an cảnh sát phòng chống tội phạm."

Sự việc vừa rồi đã minh chứng pháp luật Việt Nam được áp dụng rất khác nhau đối với đảng viên và các công dân bình thường trong xã hội.

Và cũng như những lần trước, người bị bắt thừa nhận tội trong tù cũng như gửi thư xin lỗi, trong hoàn cảnh không được tiếp xúc với luật sư!

...đến Tiến sĩ Luật Cù Huy Hà Vũ

Chưa đầy một tháng sau vụ bắt giữ Hương Trà, dư luận lại xôn xao trước vụ bắt giữ Tiến sĩ luật Cù Huy Hà Vũ vào ngày 5/11. Các báo Việt Nam đã đồng loạt đưa tin ông Vũ bị bắt vào lúc nửa đêm tại một khách sạn tại thành phố Hồ Chí Minh, có báo đưa lý do là



Hương Trà tại tòa trong vụ kiện của Phương Thanh

trong phòng khách sạn của ông Vũ có 'gái mại dâm', có báo viết tắt tên của bà Hồ Lê Như Quỳnh, cùng với tấm hình ông Vũ cười trần và bà Quỳnh còn đang mặc quần áo và có khăn quấn cổ.

Sự kỳ lạ của sự việc không dừng lại ở câu hỏi tại sao công an lại "làm nhiệm vụ gìn giữ hạnh phúc gia đình" bằng cách theo dõi quan hệ của công dân, cũng như việc khám xét nhà của ông Hà Vũ ở tận Hà Nội trong khi ông Vũ đang ở thành phố Hồ Chí Minh, mà nằm ở chỗ ông bị khởi tố vài ngày sau đó vì tội 'tuyên truyền chống Nhà nước XHCN' theo Điều 88 Bộ Luật Hình sự!

Sự việc khiến liên tưởng đến vụ bắt giữ blogger Điếu Cày ngày 10/09/2008 vì tội "trốn thuế", và đã không được thả ra sau 2 năm lãnh án, vì phải điều tra tiếp vì tội "tuyên truyền chống phá nhà nước"!

Nhưng một xã hội dân sự đang cựa mình, những công dân đã biết cái thời "con kiến mà kiện củ khoai" sắp phải qua đi để nhường chỗ cho một xã hội pháp trị. Cụ thể là ngay sau đó, vợ của ông Cù Huy Hà Vũ, bà Nguyễn Thị Dương Hà đã làm đơn tố cáo các sai phạm của cơ quan công an, từ công an phường 11 thuộc quận 6 tới Trung tướng Hoàng Kông Tư, thủ trưởng cơ quan an ninh điều tra.

Theo bà, việc làm của công an đã "xâm phạm quyền bất khả xâm phạm chỗ ở của công dân" và vi phạm Bộ Luật Hình sự, như các tội 'Làm nhục người khác và Vu khống...'

Tiếp theo đó, "Người trong phòng ông Hà Vũ" là bà Hồ Lê Như Quỳnh cũng đã khởi kiện vì "làm nhục người khác", từ việc các tờ báo cho rằng "ông Vũ bị nghi ngờ quan hệ với gái mại dâm" mà theo đó một cách gián tiếp khẳng định bà Quỳnh chính là gái mại dâm.

Luật sư của ông Cù Huy Hà Vũ, ông Trần Đình Triển, có một phát biểu đáng suy ngẫm trên đài VOA: "*Theo tôi, pháp luật phải rõ ràng. Nếu anh Vũ chống lại nhà nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, có đủ tài liệu, thì khởi tố, bắt giam. Đừng mở ra trò mèo, "đạo diễn" đó, tự dưng giết chết luôn cả danh dự của một phụ nữ khác. Họ giết được một người thì sẽ giết được hơn 80 triệu người của dân tộc Việt Nam này. Đây là tính dã man."*

Hay là "*Chị Quỳnh khiếu kiện một tờ báo xúc phạm chị ấy thì người ta sẽ trả lời là nguồn tài liệu của họ từ đâu. Và cái từ đâu đó thì ai dám bác bỏ? Còn trường hợp của anh Hà Vũ, phiên tòa xử kín, thì lời bào chữa của tôi hay nghìn lần thì cũng chỉ trong bốn bức tường thôi. Có chăng lịch sử sau 20 năm sẽ chứng minh lời tôi đúng và những hành động của anh Cù Huy Hà Vũ đúng. Và tôi nói lại, ít nhất phải 20 năm sau. Mặc dù "chó không ăn thịt chó", tôi với bạn bè cùng học chung một mái trường, nhưng ngày mai họ*

sẵn sàng "ăn thịt" tôi ngay."

Mật độ dày đặc các vụ bắt bớ gần đây khiến dư luận đặt dấu hỏi ai sẽ là người tiếp theo cũng như những lo ngại về sự nguy hiểm của việc viết blog trong thời điểm hiện nay. Các tổ chức quốc tế như Tổ chức phóng viên không biên giới (RSF) hay Humain Rights Watch đồng loạt lên tiếng nhưng vẫn chưa có ảnh hưởng gì nhiều đến "quyết tâm" của chính phủ Việt Nam.

Thanh Phong

Tham khảo

<http://www.voanews.com/vietnamese/news/y-thien-do-long-ky-11-06-2010-106826428.html>

<http://danluan.org/node/6810>

<http://www.voanews.com/vietnamese/news/interview-defense-attorney-of-ha-vu-11-11-10-107299568.html>

<http://danluan.org/node/6893>

http://www.bbc.co.uk/vietnamese/vietnam/2010/11/101105_cuhuyhavu_arrested.shtml

http://www.bbc.co.uk/vietnamese/vietnam/2010/10/101022_vietnam_bloggers_news

http://www.bbc.co.uk/vietnamese/vietnam/2010/11/101111_viet_la_wsuit

Mười năm chuẩn bị...

Có gì đáng nhớ?

—Thái Sơn—

Là người Việt, từ Nam chí Bắc, không ai xa lạ với chiếc bánh chưng truyền thống. Món ăn mang nhiều hương vị và ý nghĩa sâu sắc nhưng giai đoạn chuẩn bị mất khá nhiều công sức – riêng phần nấu bánh đã mất 48 tiếng. Vậy mà, khi đưa lên bàn tiệc, mỗi người chỉ nhোảng vài đũa trong phút chốc đã chẳng còn thừa mẩu nào. Nhìn cảnh Hà Nội sau Đại lễ Nghìn năm Thăng Long thật chẳng khác nào như ăn phần bánh chưng, làm thì rõ là lâu mà thưởng thức thì nhanh tới nỗi chưa kịp bắt đầu đã kết thúc.



Hơn mười năm chuẩn bị...

Từ những năm 2000, các dự án phục vụ lễ kỷ niệm Nghìn năm Thăng Long đã được lên lịch – cái thì được hoạch định, cái thì được triển khai. Càng gần đại lễ, những dự án này càng chiếm được sự quan tâm của dư luận. Song, dường như những dự án có tính chất đột phá như sửa lại cầu Long Biên, nạo vét sông Tô Lịch, làm phim nhựa về Lý Công Uẩn và cuộc đời đô lịch sử... thậm chí cả việc tổ chức buổi lễ, trang hoàng đường phố cũng đều khiến người dân thất vọng vì chẳng có việc gì trọn vẹn và khắc họa được đúng chân dung của Hà Nội.

Trước hết xin được nói về một vài dự án dở dang. Năm 2002, Bộ Giao thông Vận tải phê duyệt thông qua dự án gia cố sửa chữa cầu Long Biên giai đoạn 2 với tổng vốn đầu tư 94,66 tỷ đồng, nhằm mục tiêu đảm bảo an toàn khai thác đến năm 2010. Thế nhưng đến nay, đã gần hết năm 2010, cầu Long Biên vẫn trong tình cảnh hoen gỉ, cũ nát, mỗi lần có tàu đi qua là thân cầu rung lắc khiến ai nấy đều lo sợ đến viễn cảnh cầu sẽ sập bất cứ lúc nào.

Dự án nạo vét sông Tô Lịch – dòng sông uốn lượn xuyên qua đất Hà Thành – được bàn bạc và triển khai từ hơn 10 năm nay, nhưng đến phút này dòng sông vẫn giữ một màu đen như nước cống và mùi hôi thối vì chất thải dù đã được xây kè và nạo vét.

Còn nhiều nữa các dự án cầu vượt, quy hoạch khu phố cổ, xây dựng tàu điện ngầm.... cũng nằm trong kế hoạch. Khi bắt đầu triển khai, các nhà thầu và chủ dự án đều cho rằng dự án chắc chắn sẽ thành công và tiêu tốn không biết bao nhiêu tiền của vào đó. Đương nhiên, những

dự án này sẽ hoàn thành trong tương lai, nhưng sự chậm trễ trong thi công khiến cho Hà Nội có một bộ mặt loang lổ, bừa bộn những bê tông, sỏi cát, xe tải bên cạnh những dãy phố đèn điện sang trưng đủ màu sắc sỡ.

Ngoài ra còn phải kể đến các dự án phim nhựa, phim truyền hình đã sử dụng các danh nhân văn hóa của đất kinh kỳ như Lý Thái Tổ, Trần Thủ Độ, Nguyễn Du... Nhưng hiện nay chỉ có bộ phim nhựa "Long thành cầm giã ca" (Hãng phim Giải Phóng) được chiếu lẻ tẻ ở các rạp. Song song, bộ "Nếp nhà" do Hãng phim Truyền hình Việt Nam sản xuất diễn tả về một gia đình Hà Nội gốc đứng trước các biến động của thời kỳ toàn cầu hóa mà vẫn giữ được nền nếp gia phong – do bối cảnh đơn giản và kinh phí thấp nên mới có thể hoàn thành và phát sóng kịp đại lễ. Xem ra, người dân không thật sự được thỏa mãn nhu cầu thưởng thức các bộ phim đậm đà bản sắc dân tộc như ban quản lý dự án đã hứa hẹn trên khắp các mặt báo.

Tiếp theo, không thể không kể đến việc tổ chức lễ hội mừng Hà Nội nghìn tuổi. Trước đó một thời gian, khắp các con phố chẳng đèn kết hoa sắc sỡ với đủ màu sắc cùng với hình ảnh lá quốc kỳ, chim bồ câu, chim lạc... Màu sắc của Hà Nội cổ kính dường như không thể tránh khỏi việc trộn lẫn với màu sắc chính trị của Đảng Cộng sản Việt Nam.

Nguy hiểm hơn, hình ảnh con rồng được sử dụng nhiều không phải là con rồng đặc trưng cho văn minh lúa nước như họa tiết đời Lý mà là con rồng uy mãnh của đế quốc Trung Hoa. Màu sắc Trung Hoa tràn ngập trên các con phố, các căn nhà, các sân khấu – màu đỏ! Những bộ phim đã sử dụng như "Long thành cầm giã



*Nạo vét, khơi thông dòng chảy trên sông Tô Lịch.
Ảnh: Đàm Duy - Hanoimoi.vn*

ca" hay "Trần Thủ Độ" đang quay đều phải sang nước bạn phương Bắc mượn bối cảnh. Và chắc chắn không thể tránh khỏi việc các nhân vật lịch sử đáng tự hào của nước ta ăn mặc, đi lại, nói năng chẳng khác nào dân Tàu!

Hà Nội tuy là chốn kinh kỳ náo nhiệt nhưng có một tông màu nâu và vàng trầm ấm, đối lập hẳn với vẻ rực rỡ, chói chang của các kinh thành phương Bắc. Nếu ai đã trót yêu cái vẻ yên tĩnh, mát mẻ của những con phố thẳng tắp cây xanh như Hoàng Diệu, Điện Biên Phủ, Phan Đình Phùng... chắc không khỏi khó chịu với ánh đèn sắc sỡ, chẳng chịt giăng mắc như tơ nhện giữa hai hàng cây. Đành rằng việc trang hoàng ngày lễ là cần thiết, nhưng phải là để tôn thêm vẻ đẹp sẵn có chứ không phải biến Hà Nội thành một thành phố chẳng hề giống với Hà Nội. Thật chẳng khác nào một cô gái đẹp không biết trang điểm, tô son trát phấn loè loẹt khiến người quen chẳng thể nhận ra!

Còn phần lễ hội thì quả thực tốn kém mà chẳng có gì ấn tượng. Người ta không thấy ở đây những nét đẹp đặc trưng của Hà Thành mà chỉ thấy sự phô trương thanh thế về sức người, sức của. Đáng buồn mà cũng đáng nực cười là màn pháo hoa không trọn vẹn vào ngày bế mạc. Trước đó, ban tổ chức đại lễ đã phải hủy nhiều điểm

bắn pháo hoa so với dự kiến để tiết kiệm được 5 tỉ đồng trên hàng triệu đô la chi trả riêng cho 20 phút "huy hoàng rồi vụt tắt" này. Bi kịch nhất là vào ngày 6/10, hai container pháo hoa bị nổ gây tử vong cho 4 người và thương tích cho 3 người.

Còn lại gì sau đại lễ...

Mười ngày đại lễ cũng đã kéo màn kết thúc sau mười năm chuẩn bị. Sau đại lễ, người dân lại trở về với cuộc sống bình thường. Khảo sát một vòng quanh phố để hỏi xem dân cư nhớ gì về đại lễ sau một tháng đã trôi qua, câu trả lời thật đáng buồn.



*Dài phân cách trên phố Tràng Tiền hoàn thiện trước đại lễ, đến nay đào lên..
Ảnh: sinhviedulich*

Những điều họ nhớ không phải quang cảnh hoành tráng mà lại là những điều tệ hại.

Anh N.Quang (Giám đốc công ty chứng khoán, 39 tuổi) cho rằng:

"Ngày đại lễ quá tốn kém trong khi năng lực nước ta chưa đủ lực để "chơi hoang" như vậy. Tôi cho rằng, nếu chuyển các khoản chi phí

phù phiếm không cần thiết trong phần lễ hội và trang hoàng sang việc cải tạo, tu sửa, quy hoạch thành phố thì sẽ không có cái cảnh thành phố vẫn ngổn ngang nguyên vật liệu do các công trình dở dang. Thành phố sẽ đẹp hơn gấp nhiều lần và những giá trị vẫn còn lại lâu bền sau dịp kỷ niệm."

Nếu hỏi người dân Hà Nội và khách du lịch nhớ gì sau ngày lễ, họ chẳng nhớ gì mấy ngoài việc khó chịu vì những chiếc đèn sắc sỡ chói mắt vẫn chưa được dỡ đi.

Chị Mary Johnson, một người Mỹ sang công tác ở Việt nam đúng vào dịp kỷ niệm cho hay: "Điều tôi nhớ nhất trong mấy ngày lễ là đi đâu cũng bị cấm đường. Tôi chưa thuộc lắm đường phố Hà Nội, chỉ biết đi theo bản đồ nên rơi phải tình trạng cứ tránh đường cấm này là lại gặp đường cấm khác. Tôi chỉ ngạc nhiên là khi tôi hỏi mấy anh cảnh sát giao thông người Việt thì chính họ cũng không rõ lắm về các tuyến đường bị cấm và khung giờ cấm! "

Ăn một miếng bánh chưng ngon còn để lại dư vị, cũng bỏ cái công phu chuẩn bị cầu kỳ của người làm. Nhưng việc tổ chức ngày đại lễ một cách ồ ạt, khoa trương, thiếu bề sâu và tính thực tiễn như mười ngày vừa qua thực sự chẳng khác nào màn diễn pháo hoa đêm hôm bế mạc. Dù rằng có "hoành tráng" hơn các màn diễn trước kia, nhưng không thể nào sánh với các màn diễn lớn trên thế giới như ở Trung Quốc, Úc, Châu Âu hay Hoa Kỳ... Mười năm chuẩn bị có lẽ nào cam tâm nhận lấy thành quả như những đốm tàn của ánh pháo hoa lóe lên rồi vụt tắt và tan biến giữa không gian, thời gian.

T.S.

**© Tạp chí Thanh niên
PHÍA TRƯỚC**

Cơ sở hạ tầng yếu kém đe dọa các tòa cao ốc tại Việt Nam

Trong vài tháng tới, các chủ nhân sẽ bắt đầu di chuyển vào tòa nhà cao nhất Việt Nam, Bitexco Financial Tower (BFT) tại thành phố Hồ Chí Minh. Đây sẽ đẩy lên phong trào cho sự bùng nổ các tòa cao ốc chọc trời, chuyển đổi các đường phố của thành phố này trong vài năm tới đây.

BFT gồm 68 tầng, cao 269 mét – được xây dựng bằng kính, thép và thiết kế trông giống như hình hoa sen, biểu tượng văn hoá dân tộc.. Đây cũng là tòa nhà đầu tiên với đường băng dành cho trực thăng ở tầng cao nhất.

Tuy nhiên, người dân địa phương cho rằng nếu chính phủ không cải thiện cơ sở hạ tầng đổ nát ở các thành phố của Việt Nam ngày càng đông đúc, thì di chuyển bằng máy bay trực thăng có thể sớm trở thành một điều cần thiết cho các giám đốc thay vì chỉ dành cho giới thượng lưu.

Kiến trúc sư hàng đầu quốc tế như Foster + Partners và Carlos Zapata đã được soạn thảo dự án cao tầng của Việt Nam nhằm thu hút các tập đoàn đa quốc gia và đẩy nền kinh tế xây dựng cao ốc. Tuy nhiên, các nhà hoạch định ngày càng lo ngại rằng chính phủ đang thất bại trong việc phát triển cơ sở hạ tầng công cộng và quy hoạch đô thị. Các phát triển này đều cần thiết và quan trọng nếu không muốn thủ đô Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh phải đi theo hướng bế tắc, trở thành các khu ổ chuột như thành phố Jakarta hoặc Manila.

"Phát triển đô thị là chìa khóa cho tăng trưởng kinh tế, nhưng không có hệ thống quy hoạch, sử dụng đất đai và chính sách nhà ở phù hợp thì nó có thể dẫn đến nhiều kết quả tiêu cực, bao gồm cả giá nhà ở và vệ sinh môi trường", ông Nguyễn Quang, người đứng đầu Liên Hiệp Quốc phát triển đô thị chương trình tại Việt Nam cho biết.

Sự phát triển nhanh chóng nhờ vào 'kinh tế thị trường' cùng với gia tăng số lượng xe ô tô và xe máy, tăng di cư từ nông thôn và tăng tốc độ xây dựng trong những năm qua đã làm thay đổi bộ mặt của nhiều thành phố tại Việt Nam. Ông cho biết thêm mỗi năm có khoảng hơn một triệu người di chuyển đến các thành phố lớn của Việt Nam nhằm tìm kiếm công việc và cuộc sống tốt hơn, và chính phủ đang phải vật lộn để đối phó với các thay đổi này vì mô hình kế hoạch tập trung không thể đáp ứng được.

Chính quyền địa phương tại thủ đô Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh đã xây dựng kế hoạch được gọi là phát triển tổng thể và bắt đầu xây dựng trên các tuyến tàu điện ngầm đầu tiên cộng với đường vành đai để giảm bớt tắc nghẽn giao thông ngày càng trầm trọng.

Theo Phau Schuttenbel, Giám đốc Giải pháp đô thị (Urban Solutions) thuộc công ty tư vấn phát triển tại Hà Nội chuyên tư vấn cho chính phủ và các nhà tài trợ lớn như Ngân hàng Thế giới, thì phương pháp tiếp cận của chính quyền Việt Nam vẫn còn quá cứng nhắc và thiếu tầm nhìn dài hạn. "Mọi thứ đang phát triển rất nhanh ở Việt Nam, thật sự tôi không muốn là một người lập kế hoạch đô thị ở đây," ông cho biết.

Ông Quang cũng quan ngại rằng chính phủ luôn ưu tiên các dự án văn phòng cao tầng theo định hướng lợi nhuận. Việc này thể hiện qua các dự án được phát triển của người Việt thay vì các nhà đầu tư nước ngoài. "Khi bạn xây dựng dự án cao tầng, bạn tạo ra rất nhiều tiêu cực đối với những người bình thường," ông nói.

Tòa nhà cao tầng đòi hỏi một lượng điện nước đáng kể trong khi đó nguồn cung cấp của cả hai khoảng này thì ngày càng khan hiếm, ông lo ngại người dân sẽ bị thiếu hụt.

Chính quyền Cộng sản Việt Nam thừa nhận rằng họ cần phải làm nhiều hơn nữa để cải tạo cơ sở hạ tầng yếu kém. Bộ Kế hoạch và Đầu tư ước tính Việt Nam cần thêm khoảng \$15-16 tỷ USD hàng năm để đầu tư vào cơ sở hạ tầng trong một thập kỷ tới. Họ hy vọng rằng các nhà đầu tư nước ngoài sẽ tham gia vào các dự án trên để

mang lại hiệu quả tích cực.

Các nhà phân tích tin rằng chính phủ sẽ gặp rất nhiều khó khăn để hoàn thành mục tiêu trên vì các nạn quan liêu, tham nhũng và cơ chế thiếu minh bạch về quan hệ đối tác công-tư. Vì vậy nên các nhà đầu tư nước ngoài có xu hướng tránh xa các dự án

cơ sở hạ tầng ít mang lại lợi nhuận cơ bản, chẳng hạn như trường học và cầu đường ở các vùng nông thôn.

Những thách thức phải đối mặt của Việt Nam tương đối giống các quốc gia đang phát triển khác khi người dân bắt đầu có mức lương thu nhập trung bình. Ayumi Konishi, Giám đốc quốc gia châu Á Ngân hàng Phát triển cho Việt Nam, tin rằng các thay đổi trong những năm qua là sự tích cực của chính phủ đáng được nhắc đến.

"Đã có một sự đầu tư rất lớn trong việc nâng cấp các cơ sở xử lý nước thải, vệ sinh môi trường và giao thông vận tải ở các thành phố của Việt Nam trong vài năm qua", ông Konishi cho biết.



Photo: Duyhan

Trong khi có những lo ngại về sự phối hợp của các kế hoạch phát triển và tốc độ của sự thay đổi, ông Konishi cho biết thêm điều này cần phải được nhìn nhận trên thực tế rằng 10 năm trước đây, xe đạp vẫn còn là phương tiện giao thông chính đối với nhiều người. "Jakarta vẫn không có hệ thống tàu điện ngầm vì vậy sẽ không công bằng khi cho rằng Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh bị tụt hậu quá xa so với các nước lân cận."

Nguyễn Ân chuyển ngữ

Ben Bland

Hà Nội, 7/11/2010

[Financial Times](#)



NIỀM TIN NÀO CHO NỀN KINH TẾ VIỆT NAM?

Trong những năm gần đây khi khủng hoảng kinh tế thế giới bùng nổ, Việt Nam cũng không thể tránh khỏi vòng xoáy nhưng cũng nhanh chóng vượt qua và thực hiện nhiều cuộc bức phá với GDP tăng trưởng các năm liên tục cao trên 6%. Vậy tại sao những chuyên gia hàng đầu trong nước vẫn phải lên tiếng lo lắng trong khi nền kinh tế chúng ta vẫn đứng số hai châu Á về tốc độ phát triển?

Đó là những lỗ hổng lớn, và nhiều người lại phải đối diện với muôn vấn đề không nghiêm trọng: niềm tin.

Từ những lời hứa...

Tăng trưởng GDP hàng năm của nước ta thuộc hàng top của châu Á và thế giới khi hàng năm đều tăng trưởng trên 5%, và năm nay có thể đạt ngưỡng 6.5%. Nhìn vào các con số này có thể thấy rằng nền kinh tế nước ta tăng trưởng ở một mức cao. Tuy nhiên, con số mà gắn kèm và phải trả cho nó là lạm phát, nợ, thất thoát là một ngưỡng đã vượt xa mặt bằng của thế giới.

Lạm phát năm nay, rất có thể sẽ ở ngưỡng hai con số khi mà 10 tháng đầu năm đã là 8.75% so với cùng kỳ 2009. Và với tốc độ tăng trưởng GDP, tốc độ tăng trưởng tín dụng, nước ta phải chăng đang tăng trưởng âm?

Giá cả hàng hoá leo thang chống mặt buộc nền kinh tế nước ta phải thêm khoản chi phí tăng lương căn bản cho người lao động để đảm bảo mức sống, nhưng khoảng lương tăng thì lúc nào cũng chậm và ít hơn khoản giá đã nhảy trước.

Tốc độ tăng GDP cao là điều kiện cần để tăng nguồn thu và đạt thặng dư ngân sách. Tuy nhiên, ở Việt

Nam tăng trưởng GDP chủ yếu do tăng lượng đầu tư mà không đi kèm với tăng hiệu quả, bằng chứng là hệ số ICOR không ngừng tăng lên (ICOR ở Việt Nam đã là 8). Vì đầu tư không thể tăng mãi nên đến một lúc nào đó, tốc độ tăng trưởng sẽ phải giảm. Đáng lo ngại là chính vào lúc tốc độ tăng trưởng GDP giảm cũng là lúc nhiều khoản nợ nước ngoài của Chính phủ đáo hạn.

Theo báo cáo của của Ngân hàng Phát triển châu Á (ADB), những điểm đáng chú ý về kinh tế Thái Lan và Indonesia là những nước này duy trì một tốc độ tăng trưởng cao, có cán cân tài khoản vãng lai thặng dư và lạm phát được kiểm soát tốt.

Diễn hình là số liệu dự báo cập nhật của ADB cho thấy, năm nay Thái Lan có thể tăng trưởng 7,5%, trong

khi lạm phát chỉ 3,2% và cán cân tài khoản vãng lai có thể thặng dư ở mức 4% GDP.

Một vấn đề khác đáng chú ý là mức độ khả tín của các quan chức hàng đầu trong Chính phủ. Nhớ cách đây hai năm vào tháng 6 năm 2008, trong một diễn đàn kinh tế, Thống đốc Nguyễn Văn Giàu thay mặt Chính phủ tuyên bố không phá giá đồng VND nhưng chỉ sau đó vài tháng, mức phá giá 3% VND so với USD được điều chỉnh với lời giải thích ngắn gọn: “điều hành linh hoạt”.

Và chỉ vài tháng trước đây, Ngân hàng Nhà nước tuyên bố bơm USD để ổn định tỷ giá khi tỷ giá leo lên đến hơn 21.000 VND, đồng USD hạ nhẹ rồi lại tiếp tục leo thang bất chấp lời “cam kết” của Chính phủ.

Số liệu dự báo của ADB cho năm 2010

	Thái Lan	Indonesia	Việt Nam
Tăng trưởng GDP (%)	7,0	6,1	6,7
Lạm phát (%)	3,2	5,5	8,5
Cán cân tài khoản vãng lai (% trên GDP)	4,0	1,2	-7,5

Nguồn: Asian Development Outlook 2010 Update: The future of growth in Asia, tháng 9/2010

Sau đó trong một cuộc họp báo, Ông Lê Đức Thúy – Trưởng ban Giám sát Kinh tế Trung Ương nói trước báo giới rằng, trong vòng 15 ngày đầu tháng 10, tiền gửi tiết kiệm bằng VND của người dân giảm đến 45.000 tỷ đồng so với cuối tháng 9, tương đương hơn 2 tỷ USD. Nhưng ngay sau đó, Ngân hàng Nhà nước lại chính thức khẳng định, một số báo đưa tin về số dư tiền gửi tiết kiệm VND mà ông Thúy đưa ra là không chính xác. Thực tế, tiền gửi tiết kiệm bằng VND của dân cư tại hệ thống ngân hàng vẫn tiếp tục tăng.

Cũng trong diễn biến về điều hành chính sách tiền tệ và lãi suất, ông Lê Đức Thúy tuyên bố rằng Chính phủ không đặt vấn đề giảm lãi suất, cho phép các ngân hàng thương mại được huy động và cho vay theo cơ chế thị trường.

Tuy nhiên, trong buổi họp với Hiệp hội Ngân hàng và đại diện của nhiều ngân hàng thương mại lớn ngày 5/11 do Ngân hàng Nhà nước chủ trì, khi có những đề xuất về việc đồng thuận một mặt bằng lãi suất huy động VND mới là 12% thay cho mức 11% một năm hiện tại, Ngân hàng Nhà nước đã đề nghị Hiệp hội Ngân hàng ra điều phối việc thực hiện. Điều này lại gây ra những thông tin khác nhau về sự can thiệp của Ngân hàng Nhà nước trong thực hiện lãi suất mới.

Và cuối năm 2010, Ngân hàng Nhà nước đã nâng lãi suất cơ bản từ 8% lên 9% và các ngân hàng lại bước vào một cuộc đua nâng lãi suất trường kỳ.

Đến những chỉ tiêu bị phá, và những đồng tiền bị lãng phí

Cuộc họp Quốc Hội năm 2009 đề ra chỉ tiêu khống chế lạm phát dưới 7% cho Chính phủ. Nhưng tại sao lại 7%?

Ở các quốc gia khác, nếu lạm phát trên 3% thì Chính phủ đã phải xem



xét lại và người dân cũng sẽ nhìn vào đó mà đánh giá hiệu quả điều hành. Nhưng tại Việt Nam, con số lạm phát 7-8% có vẻ như đã trở thành điều “bình thường”, và lạm phát hai con số cũng “sơ sơ” thì quả là nguy hiểm. Nhưng hãy khoan bàn đến vấn đề đó.

Mức 7% được kiểm soát và liên tục được Chính phủ lên tiếng trấn an đảm bảo. Nhưng đến tháng 5/2010, Chính phủ đã đề nghị tăng lên 8%!

Chưa hết, tại buổi họp báo Chính phủ thường kỳ, một mức lạm phát mới đã được tuyên bố thay cho tất cả những mục tiêu trước đây là kiểm soát lạm phát ở mức một con số. Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc khẳng định, Chính phủ sẽ thực hiện nhiều biện pháp quyết liệt để kiểm soát và giữ lạm phát năm nay ở mức một con số. Đây là một câu nói mang đậm tính định tính và đậm tính “quyết tâm chính trị”!

Như vậy, không có một con số cụ thể nào được đưa ra nhưng những mục tiêu 7% được Quốc hội thông qua, rồi 8% được Chính phủ đề ra sau đó đều đã bị vượt qua. Trong một năm, chính phủ đã ba lần thay đổi mục tiêu vĩ mô về lạm phát.

Vấn đề nợ công cũng đang được bàn bạc hết sức kỹ càng khi bài học nhãn tiền của Hy Lạp đang rành rành. Trong cuộc họp lần trước,

Chính phủ báo cáo nợ dưới 50% GDP, vẫn ở mức an toàn, nhưng kỳ họp này đã lên đến 57%. Mặt khác, Chính phủ cứ kiên quyết cho rằng mức nợ này vẫn ở mức an toàn và đặt chỉ tiêu năm sau là 60%. Và rồi Chính phủ vẫn tiếp tục báo nợ 60% GDP vẫn an toàn, nhưng chỉ trong...ngắn hạn khi các khoản nợ chưa đáo hạn!

Các khoản chi và vỡ nợ cũng đang là đề tài cho nhiều kẻ sấm soi khi Vinashin vỡ nợ ước khoảng 100.000 tỷ đồng, chi Đại lễ nghìn năm Thăng Long ước tính khoảng 90.000 tỷ đồng trong lúc nền kinh tế có nhiều chuyển biến không hay và thiên tai triền miên tại miền Trung.

Nhưng trước các câu hỏi chất vấn cụ thể về hai con số Vinashin và chi đại lễ, thì chẳng có quan chức nào trả lời mà chỉ vòng vo, né tránh, không đưa ra được kết luận gì mang tính chuyên nghiệp và trách nhiệm. Các quan chức chính phủ chỉ nói qua loa rằng “chi đúng, không lãng phí”, và cũng chẳng cho biết thực nợ của Vinashin là bao nhiêu hay tổng số tiền chi đại lễ cụ thể như thế nào.

Đấy chưa kể những tầng băng chìm tại Petro Việt Nam mà chẳng tờ báo nào dám soi mói hay tỉ lệ thất thoát bao nhiêu trong những công trình xây dựng hạ tầng quốc gia.

Với nhà hoạch định chính sách vĩ mô, đáng sợ nhất không phải là chính sách sai mà nguy hiểm nhất là không dám giải trình và vô trách nhiệm. Và như thế, người dân mất niềm tin thì cũng chẳng có gì là lạ. Đến nỗi, giờ có câu vui cửa miệng của những người dân là: **mấy ông nói gì thì cứ bám theo ngược lại!**

Elbi

© 2010 Tạp chí Thanh niên
PHÍA TRƯỚC

Tập Hợp Thanh Niên Dân Chủ
nói
« KHÔNG »
với việc khai thác quặng Bauxite
tại Tây Nguyên



Alster Hoeschele

Bauxite là gì?

Là một loại quặng nhôm trầm tích có màu hồng, nâu được hình thành từ quá trình phong hóa các đá giàu nhôm hoặc tích tụ từ các quặng có trước bởi quá trình xói mòn. Quặng bô xít phân bố chủ yếu trong vành đai xung quanh xích đạo đặc biệt trong môi trường nhiệt đới. Từ bô xít có thể tách ra alumina (Al_2O_3), nguyên liệu chính để luyện nhôm trong các lò điện phân, chiếm 95% lượng bô xít được khai thác trên thế giới. Tên gọi của loại quặng nhôm này được đặt theo tên gọi làng Les Baux-de-Provence ở miền nam nước Pháp, tại đây nó được nhà địa chất học là Pierre Berthier phát hiện ra lần đầu tiên năm 1821.



Hình thành

Bô xít hình thành trên các loại đá có hàm lượng sắt thấp hoặc sắt bị rửa trôi trong quá trình phong hóa. Quá trình hình thành trải qua các giai đoạn: 1) phong hóa và nước thấm lọc vào trong đá gốc tạo ra ôxít nhôm và sắt; 2) làm giàu trầm tích hay đá đã bị phong hóa bởi sự rửa trôi của nước ngầm; 3) xói mòn và tái tích tụ bô xít. Quá trình này chịu ảnh hưởng của một vài yếu tố chính như a) đá mẹ chứa các khoáng vật dễ hòa tan và các khoáng vật này bị rửa trôi chỉ để lại nhôm và sắt; b) độ lỗ hổng có hiệu của đá cho phép nước thấm qua; c) có lượng mưa cao xen kẽ các đợt khô hạn ngắn; d) hệ thống thoát nước tốt; e) khí hậu nhiệt đới ẩm; f) có mặt lớp phủ thực vật với vi khuẩn. Theo một mô hình mô phỏng quá trình này thì giá trị pH thích hợp đạt khoảng 3,5-4,0.

Phân bố

Các quặng bô xít phân bố chủ yếu ở khu vực nhiệt đới, Caribe, Địa Trung Hải và vành đai xung quanh xích đạo, người ta tìm thấy quặng bô xít ở các vùng lãnh thổ như Úc, Nam và Trung Mỹ (Jamaica, Brazil, Surinam, Venezuela, Guyana), châu Phi (Guinea), châu Á (Ấn Độ, Trung Quốc, Việt Nam), Nga, Kazakhstan và châu Âu (Hy Lạp).

Từ nguồn gốc hình thành dẫn đến việc thành tạo hai loại mỏ bauxit:

Loại phong hóa được hình thành do quá trình laterit hóa chỉ diễn ra trong điều kiện nhiệt đới trên nền đá mẹ là các loại đá silicat: granite, gneiss, baza, syenite và đá sét. Với quá trình hình thành laterit sắt, sự hình thành bauxite đòi hỏi điều kiện

phong hóa mạnh mẽ hơn và điều kiện thủy văn thoát nước rất tốt cho phép hòa tan và rửa trôi kaolinite và hình thành lắng đọng nên gibbsite. Đối với hàm lượng nhôm nhất thường nằm ngay dưới lớp mù sắt. Dạng tồn tại chủ yếu của hydroxit nhôm trong bauxit laterit chủ yếu là gibbsite. Tại Việt Nam, bauxit Tây Nguyên được hình thành theo phương thức này trên nền đá bazan.

Loại trầm tích có chất lượng tốt và có giá trị công nghiệp. Loại này được hình thành bằng con đường phong hóa laterit trên nền đá cacbonat như đá vôi và dolomit xen kẽ các lớp kẹp sét tích tụ do phong hóa sót hay do lắng đọng phần khoáng vật sét không tan khi đá vôi bị phong hóa hóa học.

Thân quặng bô xít tồn tại ở 4 dạng: lớp phủ, túi, xen kẹp và mảnh vụn. Các dạng lớp phủ lớn xuất hiện ở tây Phi, Úc, Nam Mỹ và Ấn Độ, bao gồm các lớp bằng phẳng nằm gần bề mặt và có thể trải dài hàng km. Dạng túi được tìm thấy ở Jamaica và Hispaniola, cũng như miền nam châu Âu, bô xít phân bố ở độ sâu trong các vũng này từ ít hơn 1m đến hơn 30m. Dạng xen kẹp được tìm thấy ở Hoa Kỳ, Suriname, Brazil, Guyana, Russia, Trung Quốc, Hungary và khu vực Địa Trung Hải. Ban đầu chúng nằm trên bề mặt sau đó bị các đá hình thành sau phủ lên thường gặp ở dạng đá núi lửa. Dạng mảnh vụn chỉ các tích tụ quặng được tạo thành từ sự xói mòn bô xít (kiểu trầm tích ở trên) ví dụ như bô xít Arkansas ở Hoa Kỳ.

Ở Việt Nam, bauxite phân bố phổ biến ở các tỉnh: Cao Bằng, Hà Giang, Lạng Sơn và Tây nguyên. Ở các tỉnh phía Bắc, bauxite là các ổ, các phế và dạng cột xuyên lên vào giao điểm các đứt

gãy địa chất dưới dạng các lớp dăm, cuội dung nham đã phong hóa thành sét-kaolin chứa quặng bauxite dạng bom núi lửa, dạng dăm - cuội. Ở Tây nguyên, bauxite có thân quặng dăm, cuội dung nham chứa bauxit dạng cột, dạng phế và dạng dòng chảy phủ lên đá bazan và các trầm tích cổ hơn.

Từ quan sát và phân tích thực tế, có thể kết luận: bauxite Việt Nam, nói riêng, thế giới nói chung, có nguồn gốc nội sinh kiểu á núi lửa. Quặng chỉ có ở vùng hòng núi lửa và vùng phụ cận do quy mô núi lửa và địa hình khi núi lửa phun trào quặng bauxite. Quy mô của bauxite phụ thuộc vào quy mô của núi lửa mang quặng, thân quặng có dạng cột (khoáng trụ), dạng

phế và dạng lấp đầy các hang, hốc, thung lũng. Chiều dày thân quặng phụ thuộc chủ yếu vào khoảng cách tới hòng núi lửa mà nó phun lên và địa hình mà lớp dung nham mang quặng bauxite lấp vào. Phần trên mặt đất, thân quặng luôn bị laterit hóa. Hàm lượng quặng bauxite Tây nguyên hiện thấy rất nghèo (<15%), chứng tỏ người ta chỉ mới lấy được phần dăm cuội dung nham tràn lên mặt đất và bị laterit hoá. Càng gần miệng núi lửa phun quặng thì hàm lượng nhôm càng cao. Khi nhằm nguồn gốc của bauxite từ nội sinh sang ngoại sinh sẽ có những kết quả tai hại.

Thành phần khoáng vật và hoá học

Bô xít thường được sử dụng làm lò cao, môi (giá) sắt/thép, xi măng, sản xuất nhôm, phiếu rót kim loại lỏng, hồ ngâm

vật liệu, lòng lò nung, torpedo cars vòm lò cao sử dụng điện...

Bô xít tồn tại ở 3 dạng chính tùy thuộc

Thành phần hóa học	Al ₂ O ₃	Fe ₂ O ₃	CaO	SiO ₂	TiO ₂	MgO	Mất khi đốt
% theo khối lượng (%)	55,6	4,5	4,4	2,4	2,8		30

	Gibbsit	Boehmit	Diaspore
Thành phần	Al(OH) ₃	AlO(OH)	AlO(OH)
Hàm lượng alu- mina tối đa (%)	65,4	85,0	85,0
Hệ tinh thể	Đơn tà	Trực thoi	Trực thoi
Mật độ (g.cm ⁻³)	2,42	3,01	3,44
Nhiệt độ tách nước (°C)	150	350	450

vào số lượng phân tử nước chứa trong nó và cấu trúc tinh thể gồm: gibbsit Al(OH)₃, boehmit γ-AlO(OH), và diaspore α-AlO(OH), cùng với các khoáng vật oxit sắt goethit và hematit, các khoáng vật sét kaolinit và đôi khi có mặt cả anata TiO₂.

Tại Việt Nam

Theo Khảo sát Địa chất Hoa Kỳ, Việt Nam được ước tính trữ lượng của thế giới quặng lớn thứ ba bauxite, sau khi Guinea và Úc. Phần lớn các dự trữ của Việt Nam là Tây Nguyên. Theo ước tính của Bộ Công nghiệp và Thương mại Việt Nam, lượng dự trữ ở Tây Nguyên có thể lên đến 5,4 tỷ tấn. Mặc dù có trữ lượng lớn, Việt Nam chỉ mới sản xuất 30.000 tấn bauxite/năm.

Năm 2007, một dự thảo kế hoạch khai thác bauxite đã được chính phủ Việt Nam chấp thuận và được xem là “chủ trương” lớn của Đảng. Vinacomin, công ty khai thác khoáng sản Việt Nam, đã đặt ra kế hoạch cho 6 dự án khai thác bauxite bao gồm hơn 1800 km² ở vùng núi Tây Nguyên của Việt Nam. Hai nhà máy chế biến đầu tiên cho kế hoạch này đã được ký hợp đồng với Chalco, một công ty quốc doanh khai thác mỏ của Trung Quốc. Hai dự án khai thác tại Nhân Cơ thuộc tỉnh Đắk Nông và Tân Rai ở Lâm Đồng dự kiến sẽ sản xuất 600.000 tấn alumina/năm. Chính phủ Việt Nam ước tính sẽ cần 15,6 tỷ USD để đầu tư vào việc khai thác bauxite và các dự án tinh luyện alumina từ đây đến năm 2025. Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng đã phê duyệt một số dự án khai thác mỏ lớn ở Tây Nguyên, khẳng định rằng khai thác bauxite là “một chính sách lớn của Đảng và Nhà nước.”

Các kế hoạch khai thác đã bị phản đối và chỉ trích dữ dội từ các trí thức, nhân

sĩ và các nhà khoa học môi trường.

Rừng và đất nông nghiệp được sử dụng bởi người trồng cà phê và trà đang bị đe dọa bởi các kế hoạch này. Các phản đối đang đẩy lên lo ngại về độc chất thải bùn đỏ được tạo ra thông qua sàng lọc của bauxite. Đại tướng Võ Nguyên Giáp đã đưa ra những lời chỉ trích mạnh mẽ về các kế hoạch, rằng nghiên cứu năm 1980 của các chuyên gia tư vấn kết luận việc khai thác sẽ gây ô nhiễm và thiệt hại nghiêm trọng đối với môi trường sinh thái tại Tây Nguyên.

Trong tháng ba năm 2010, Google đã chỉ ra rằng phần mềm độc hại nhắm đến các trang mạng phản đối việc khai thác bauxite tại Tây Nguyên. Ngoài ra, hàng loạt vụ tấn công các

website diễn ra gần đây nhằm dập tắt các tiếng nói đối lập và chỉ trích Đảng Cộng sản Việt Nam. George Kurtz tại McAfee cho rằng các đợt tấn công vừa qua xuất hiện với động cơ chính trị. Tuy nhiên, người phát ngôn Bộ Ngoại giao Việt Nam Nguyễn Phương Nga tuyên bố ý kiến như vậy là không có

Các số liệu về lượng bô xít trên thế giới (x1000 tonne, thống kê ước tính năm 2008)				
Country	Các mỏ được khai		Dự trữ	Cơ sở dự trữ
	2007	2008		
Guinea	18,000	18,000	7,400,000	8,600,000
Úc	62,400	63,000	5,800,000	7,900,000
Việt Nam	30	30	2,100,000	5,400,000
Jamaica	14,600	15,000	2,000,000	2,500,000
Brazil	24,800	25,000	1,900,000	2,500,000
Guyana	1,600	1,600	700,000	900,000
Ấn Độ	19,200	20,000	770,000	1,400,000
China	30,000	32,000	700,000	2,300,000
Hy Lạp	2,220	2,200	600,000	650,000
Iran	—	500 ^[1]	—	—
Suri- name	4,900	4,500	580,000	600,000
Kazakh- stan	4,800	4,800	360,000	450,000
Vene- zuela	5,900	5,900	320,000	350,000
Nga	6,400	6,400	200,000	250,000
Hoa Kỳ	NA	NA	20,000	40,000
Khác	7,150	6,800	3,200,000	3,800,000
Tổng số	202,000	205,000	27,000,000	38,000,000

Nguồn: [U.S. Geological Survey, Mineral Commodity Summaries, January](#)

căn cứ.

Tài liệu và hình, soạn từ Bách khoa toàn thư mở Wikipedia

Mối quan tâm ngày càng tăng về các dự án khai thác bauxite



Sau sự cố bùn đỏ tại Hungary, Việt Nam lại trỗi dậy nhiều ý kiến khác nhau về sự an toàn của hai dự án khai thác bauxite ở Tây Nguyên. Thảm họa ở miền tây Hungary đã ô nhiễm đất và tàn phá đời sống hoang dã, buộc hàng trăm người dân địa phương phải di chuyển ra khỏi khu vực.

Trí thức và nhân sĩ tại Việt Nam lại một lần nữa buộc phải lên tiếng nhằm bảo vệ an toàn cho đất nước trước “cách làm việc chưa thấu triệt và hoàn bị về nhiều mặt”¹ trong dự án bauxite. Nhiều ý kiến khác nhau đến từ các đại biểu Quốc hội, các nhà khoa học và các công ty phát triển dự án khi nói đến việc quyết định liệu chính phủ cần phải ngưng các dự án trên.

Hồng Phúc

Hồ Uy Liêm, Phó Chủ tịch Hội Khoa học Công nghệ Việt Nam và Hiệp hội nói với Tuổi Trẻ rằng năm ngoái đã có báo cáo lên Bộ Chính trị lý do vì sao các dự án cần phải được xem xét nhưng đề nghị bị từ chối. Ông cho biết các nhà khoa học sẵn sàng tổ chức một cuộc đối thoại với chính phủ và các công ty phát triển dự án để thảo luận về các vấn đề một lần nữa. Ông cũng đã nhắc lại những rủi ro tràn bùn đỏ ở Tây Nguyên tương tự như ở Hungary do lượng mưa rất lớn trong khu vực.

Trong khi đó, Lê Dương Quang, Thứ trưởng Bộ Công Thương và cũng là chủ tịch hội đồng quản trị Tập đoàn Công nghiệp Than và Khoáng sản Việt Nam, đối tác của công ty nhôm Chalco thuộc Trung Quốc, cho biết ông đã khá yên tâm về an toàn của các hồ xử lý bùn đỏ ở Tây Nguyên. Tuy nhiên, ông

Quang cho biết thêm, Tập đoàn sẽ sẵn sàng đóng các dự án trên nếu có chỉ thị trực tiếp từ chính phủ.

Chủ nhiệm văn phòng Chính phủ Nguyễn Văn Phúc nói với báo chí rằng chính phủ sẽ tiếp tục lấy ý kiến trước khi quyết định dừng dự án. "Điều cần thiết là lắng nghe những mối quan

tâm của công chúng và giới trí thức, nhưng chúng tôi cần thời gian để phân tích chúng trước khi đạt đến một quyết định cuối cùng," ông nói.

Đại biểu Quốc hội có nhiều ý kiến khác nhau về việc ngừng dự án khai thác bauxite, đa số các nhà lập pháp yêu cầu chính phủ tổ chức thêm các cuộc



Thảm họa ở Hungary là lời cảnh báo nghiêm khắc đối với Việt Nam

thảo luận về các vấn đề này.

Đại biểu Quốc hội Nguyễn Văn Bình của tỉnh Tây Nguyên Đắk Lắk cho biết ông đã nhầm lẫn về lợi ích kinh tế của dự án, nhưng nói thêm rằng đó là "rất khó để đóng các dự án."

Nguyễn Văn Ban, người trước đây đứng đầu dự án nhôm của Vina-comin, cho biết trong một cuộc phỏng vấn với Tuổi Trẻ rằng khi người ta lo ngại các dự án không an toàn, đó là một bước đi đúng đắn để ngừng các dự án lại.

"Thảm họa tại Hungary là thật sự nghiêm trọng. Đó là một bài học đau đớn bởi vì Hungary là một trong những nước có công nghệ hàng đầu trong việc khai thác bauxite" ông Ban cho biết thêm.

Mới nhất, nhóm khởi xướng Bauxite Việt Nam đã ra một bản kiến nghị yêu cầu chính phủ ngưng các dự án để tiến hành nghiên cứu thêm và thu thập ý kiến công chúng về vấn đề này. Nguyên Phó Chủ tịch nước Nguyễn Thị Bình và cựu Thứ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Đặng Hùng Võ là một trong những người đã ký vào kiến nghị trên.

Bản kiến nghị sáu trang đã được gửi đến quan chức hàng đầu trong Đảng và Chính phủ. Nhóm khởi xướng cho biết hủy bỏ dự án bauxite là "một quyết định rất đau đớn chưa hề có trong lịch sử kinh tế nước ta và sẽ là một tổn thất lớn mà nền kinh tế nước ta phải chịu đựng" nhưng "còn hơn để lại hậu họa khôn lường cho mai sau".

Theo Reuters, hàng trăm người dân đã được sơ tán trong vụ tràn bùn đỏ hôm 4 tháng 10 do chất thải công nghiệp của nhà máy alumina MAL ZRT ở Tây Hungary. Vụ bùn đỏ đã làm chín người thiệt mạng và hơn 150 người bị thương, chủ yếu do bỏng hóa chất. Một triệu mét khối bùn đỏ đã gây thiệt hại nặng nề cho khu vực, đặc biệt ô nhiễm đất nông nghiệp và nhánh sông Danube.

H.P.

1. Kiến Nghị 2010, Bauxite Việt Nam. <http://www.boxitvn.net/ki%E1%BA%BFn-ng%E1%BB%8B-2010>

Tổng hợp từ Tuổi Trẻ, Reuters.

8	GS TS Nguyễn Văn Dũng	viên Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Chủ tịch Hà Nội Hội các ngành Sinh học Việt Nam	
9	GS TSKH Nguyễn Đăng Hưng	GS thực thụ danh dự Trường Đại học Liège, Bỉ	TP HCM
10	GS TS Nguyễn Văn Tuấn	Supervisor Đại học Y khoa Australia, Viện Đại học New South Wales, Sydney, Australia	Sydney NSW 2010 Australia
11	Nghệ sĩ nhân dân, Đạo diễn Trần Văn Thủy	Nhà làm phim độc lập	Hà Nội
12	GS TS Nguyễn Văn Hạnh	Nguyên Thứ trưởng Bộ Giáo dục, nguyên Phó trưởng ban Văn hóa văn nghệ TW	TP HCM
13	GS Lê Xuân Khoa	Nguyên GS thỉnh giảng Trường cao học Nghiên cứu Quốc tế, Đại học Johns Hopkins, Washington, DC	California, U.S.A.
14	GS TS Trần Văn Thọ	Chuyên gia kinh tế học, Đại học Waseda, Tokyo, Nhật Bản	Tokyo, Japan
15	TS Nguyễn Quang A	Chủ tịch Hội IDS	Hà Nội
16	GS TS Nguyễn Quang Riệu	Nguyên Giám đốc Nghiên cứu tại Trung tâm nghiên cứu Khoa học Quốc gia Pháp và Đại Thiên văn Paris	Paris, France
17	GS TS Ngô Vĩnh Long	Khoa Lịch sử Stevens Hall Trường Đại học Maine, Mỹ	Orono, ME, U.S.A.
18	Nhà thơ Hoàng Hưng	Làm thơ, viết văn, viết báo	TP HCM
19	GS Nguyễn Đăng Mạnh	Giảng dạy, nghiên cứu, phê bình văn học, Đại học Sư phạm Hà Nội	Hà Nội
20	GS TS Phạm Xuân Yêm	Nguyên Giám đốc Nghiên cứu CNRS và Đại học Pierre et Marie Curie, Paris, Pháp	Paris, Pháp
21	GS TS Ngô Bảo Châu	Giảng dạy toán học ở Đại học Paris Sud và Thành viên của Institute of Advanced Studies, Princeton, Mỹ	Princeton, Mỹ
22	GS TS Đinh Tiến Cường	Giảng dạy toán học ở Đại học Pierre et Marie Curie, Paris, và thành viên của Institut Universitaire de France	Paris, Pháp
23	GS TS Đỗ Đăng Giu	Giảng dạy vật lý ở Đại học Paris Sud; nguyên Giám đốc Nghiên cứu CNRS	Paris, Pháp
24	GS TS Trịnh Xuân Thuận	Chuyên gia ngành thiên văn, Đại học Virginia, Mỹ	Virginia, Mỹ
25	PGS TS Hoàng Dũng	Khoa Ngữ văn, Trường Đại học Sư phạm TP HCM	TP HCM
26	Nguyễn Khắc Mai	Nguyên Vụ trưởng Ban Dân vận TW	Hà Nội
27	PGS TS Trần Thị Băng Thanh	Nguyên Phó trưởng ban Ban văn học Cổ cận đại, Viện Văn học Việt Nam	Hà Nội
28	TS Nguyễn Đình Nguyên	Chương trình Loãng xương và Sinh học xương, Viện nghiên cứu Y khoa Garvan, Sydney, Australia	Canley Vale NSW, Australia

Bản kiến nghị trong trang boxitvn.net



Thảm họa bauxite tại Hungary làm sống lại nỗi lo sợ của Việt Nam

Ảnh: Toronto Sun

Trong khi chính phủ muốn tiếp tục khai thác quặng bauxite lớn thứ 3 thế giới thì phản đối lại tiếp tục vang dội mạnh mẽ.

Vừa qua, Chính phủ của Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng đã miễn cưỡng đồng ý xem xét lại dự án bauxite tại Tây Nguyên sau khi nhận được bản kiến nghị gồm hơn 1.500 trí thức và cựu công chức nhà nước, trong đó có các đảng viên lão thành của Đảng Cộng sản Việt Nam. Bên cạnh sự lo ngại bành trướng của Trung Quốc, các phản đối còn nêu lên nguy cơ bùng nổ tương tự như Hungary có thể sẽ xảy ra tại Việt Nam.

Lá thư kiến nghị dẫn lời rằng "thảm họa ở Hungary là một cảnh báo không thể xem

thường đối với Việt Nam". Bản kiến nghị còn có chữ ký của nguyên phó chủ tịch Nguyễn Thị Bình và nguyên thứ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Đặng Hùng Võ.

Phía chính phủ tỏ ra "lắng nghe" nhưng giọng điệu và cách hành xử vẫn chưa có dấu hiệu sẽ ngừng dự án. Ngược lại, chính phủ một đảng tại Hà Nội còn ngăn chặn các lời phản kháng được khởi động vào năm 2008. Một số người chỉ trích chính phủ đã bị giam cầm, gần đây nhất có blogger Anh Ba SG và tiến sĩ luật Cù Huy Hà Vũ. Ngoài ra, chính phủ đã sử dụng phần lớn nhân lực để đánh phá các trang mạng Internet có nội dung phơi bày sự thật. Các trang mạng bị đánh phá trong tháng 10 vừa qua bao gồm trang

blog Anhbasam, Anhbasg, Câu lạc bộ Nhà báo tự do (www.clbnbttd.info), Tiếng Nói Dân Chủ (www.tndc.info), THTNDC, Phía Trước..., và nhiều trang web khác.

Một trong những bước thận trọng hơn mà chính phủ phải ít nhiều xem xét kỹ lưỡng là lá thư của Đại tướng Võ Nguyên Giáp gửi cho Bộ Chính Trị vào tháng 1 năm ngoái. Lá thư của Đại tướng nêu ra các vấn đề an ninh ở "nóc nhà Tây Nguyên" và yêu cầu ngưng các dự án đến khi các nghiên cứu khoa học về an toàn môi trường được thực hiện.

Sau khi có nhiều câu hỏi về độ an toàn của dự án, cuối năm ngoái Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng hứa sẽ chỉ thị các bộ ngành nghiên cứu kỹ lưỡng

hơn, nhưng đến nay vẫn chưa thấy công bố kết quả. Ngược lại, dự án trị giá \$15 tỷ USD đã được Bộ chính trị, Chính phủ và Quốc hội thông qua. Vì dự án liên quan đến nhiều khía cạnh chính trị nên rất khó để chính phủ rút lui trong điều kiện hiện nay. Thậm chí,



Dự án bauxite tại Tây Nguyên, Việt Nam. Ảnh: SGGP

những câu chuyện xung quanh các công ty Trung Quốc tặng quà và tiền mặt cho các lãnh đạo Châu Phi để đổi lấy các dự án dẫn đến nhiều câu hỏi tương tự cho lãnh đạo Việt Nam. Nhiều lời đồn đoán rằng tập đoàn Chalco đã "biếu" cho gia đình Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng \$150 triệu USD nhằm củng cố "hợp đồng", nhưng cá nhân Thủ tướng vẫn chưa lên tiếng về cáo buộc trên.

Nhiều phát ngôn viên của các Bộ, ngành và Văn phòng Chính phủ khẳng định trên báo chí rằng dự án bauxite đã thực hiện nhiều biện pháp nhằm giảm rủi ro bùn đỏ để tránh sự cố tương tự như

Hungary.

Dương Văn Hòa, Phó Tổng giám đốc các đối tác Việt Nam trong giai đoạn đầu của dự án liên quan đến hai mỏ bauxite và các cụm chế biến, nói với báo chí rằng hiện có 8 hồ chứa bùn đang được xây dựng, đủ để lưu trữ các chất thải độc hại trong vòng 12 năm. Ông cũng cho biết thêm các chất thải này không chứa chất độc sau ba năm lưu trữ.

Đại biểu Quốc hội giáo sư Nguyễn Minh Thuyết nói với Radio Free Europe rằng dự án không mang lại lợi ích kinh tế mà nguy còn có cơ cao. Ông cũng cho rằng Hungary đã thất bại ngăn chặn một thảm họa bùn đỏ thì làm thế nào Việt Nam có thể làm tốt hơn khi mình không có đầy đủ công nghệ cần

thiết để phát triển các dự án và bảo vệ người lao động.

Tương tự, đại biểu Dương Trung Quốc tin rằng Việt Nam cần phải đợi thêm cho đến khi nào có những kinh nghiệm và công nghệ cần thiết thì mới nên khai thác lượng bauxite tại Tây Nguyên.

Hiện nay, 66% của dự án tại Tân Rai ở tỉnh Lâm Đồng đã hoàn tất và sẽ đưa vào hoạt động cuối năm nay. Dự án thứ hai tại Nhân Cơ thuộc tỉnh Đắk Lắk sẽ bắt đầu xây dựng vào tháng 3, 2011.

Ngày 4 tháng mười vừa qua, các hồ chứa tại một nhà máy nhôm bị vỡ bờ tại Hungary,



Đại biểu Dương Trung Quốc

gây ra nạn lũ bùn đỏ giết chết hàng chục người và làm bị thương hơn 150, với những hậu quả tai hại về môi trường cho sông Danube.

Đặng Khương

Theo nhật báo Vancouver Sun và Asia News



GS. Nguyễn Minh Thuyết trong một lần phát biểu trước Quốc hội.

CHUYỆN PHÒNG NGHỊ RA TỐI VĨA HÈ



Có lẽ một trong những vấn đề nóng bỏng nhất nghị trường hiện nay chính là dự án bauxite Tây Nguyên. Thậm chí, sức nóng từ các phòng hội nghị lan tỏa ra bên ngoài, gây xôn xao dư luận. Đây là ghi chép người viết tình cờ thu nhặt được từ một quán chè vỉa hè trong một đêm đông Hà Nội.

Khuê Đăng

Khi ấy, những con đường Hà Nội đã thưa vắng dần, các quán hàng mở muộn cũng đã đóng cửa vì sợ công an đi tuần bắt nộp phạt. Dưới chân cầu vượt Ngã Tư Sở vẫn còn có một quán nước chè đông đúc và ấm cúng. Khách của quán nước chè nơi đây đủ loại thành phần, chủ yếu là những dân nghèo hoặc những người hành các nghề vốn dĩ bị xã hội khinh bỉ. Có lẽ, người có đẳng cấp cao nhất ở đây là anh Trung nhạc công guitar, khách thường xuyên của quán vào tầm giờ khuya do đi "đánh quán" về muộn.

Quán khá đông nhưng chỉ có vài người tham gia vào câu chuyện gồm: bà Lan béo (chủ quán - 52 tuổi), chị Hồng (làm nghề gái gọi - 22 tuổi), ông Lanh (xe ôm chuyên chở gái - 58 tuổi) và không thể thiếu người có học thức nhất quán đã kể ở trên. Nếu như đây là một cuộc tranh luận trong một quán cà phê sang trọng với đồng nghiệp thì chắc chắn người viết cũng sẽ hung hổ xông vào. Nhưng trong bối cảnh này, người viết chỉ dám ngồi ... viết và lắng tai nghe như số còn lại.

Đoạn ghi chép này có thể không đầy đủ vì để có thể lên mặt báo, người viết không thể giữ lại tất cả các ngôn từ đường phố, mong các thân chủ và độc giả thông cảm.

Vụ bauxite Tây Nguyên, có ai biết?

Giới trí thức, cán bộ, công nhân viên chức nhà nước chắc chẳng xa lạ gì vụ scandal khai thác bauxite Tây Nguyên. Trước đến giờ, nhà nước ta thực hiện không ít các dự án khai khoáng. Để xây dựng nền công nghiệp và phát triển kinh tế thị trường không thể tránh khỏi phương án khai thác bauxite thiên nhiên này. Thế nhưng chưa có dự án nào lại tai tiếng ồn ào như dự án bauxite tại Tây Nguyên trong 2 năm vừa qua. Tại sao lại như vậy?

Anh Trung guitarist khẳng định: "Ngày xưa mấy chuyên gia Liên Xô sang đây khảo sát cho biết là có tận 8 tỷ tấn bauxite ở Tây Nguyên. Nhưng hồi đó họ thấy những nguy hại về môi trường nên rút lui ngay. Với cả, người Nga họ khôn chán! Suy cho cùng bauxite để làm gì, để làm nhôm, mà nhôm thì đáng bao nhiêu tiền. Chẳng may xảy ra sự cố môi trường gì đấy, vừa mang tiếng lại đền ồm!"

Những người khá chỉ nghe lảng máng, không rõ lắm, chỉ biết là "có một vụ khai khoáng gì đó của nhà nước bị mấy ông trí thức dài lưng tốn vải lên tiếng phản đối". Một vài người thắc mắc tại sao Trung Quốc và nước ta lại đổ tiền vào việc mười mươi là bất khả thi ấy?

Bà Lan béo cho rằng: "Mấy ông lãnh đạo khôn chán! Chắc là thấy có lợi thì họ mới nhảy vào chứ! Với cả thời Liên Xô cách đây mấy chục năm nay rồi,

bây giờ thời đại đã khác, máy móc thay đổi! Đây, trước đây quán chè buổi tối chỉ có cái đèn dầu tù mù chứ làm gì có đèn điện như bây giờ. Hồi đó Liên Xô không dám khai thác đâu có nghĩa là bây giờ Tàu và mình không làm được."

Ý kiến của bà Lan bị đám người nhao nhao phản đối nhưng chẳng ai lập luận chống lại được cái lý của bà đưa ra cả. Chỉ đến khi chị Hồng cave lên tiếng thì không khí mới "xôm" trở lại: "Tôi nghe ông khách của tôi nói là nó có dây dính gì đó đến chính trị ấy. Việc khai thác là giả thôi, chủ yếu Trung Quốc mượn cơ đưa người sang để chiếm đóng Tây Nguyên. Nghe đâu cả ngàn người ấy chứ, họ lập ấp, hàng ngày luyện tập công phu võ nghệ."

Ông Lanh cũng tiếp lời: "Phải rồi, ngày xưa tôi cũng có mặt ở chiến trường Tây Nguyên. Mình đánh thắng bọn Ngụy quyền Sài Gòn chẳng qua là nhờ chiếm được Tây Nguyên đấy!"

Anh Trung bổ sung thêm: "Việc khai thác bauxite này đã được nhiều nhà khoa học khẳng định là gây hại tới môi trường. Mọi người nghĩ xem, chất thải của khu mỏ mà bị nhiễm vào mạch nước ngầm và hệ thống sông hồ thì không chỉ người dân Tây Nguyên mà cả miền Nam bộ ở hạ nguồn cũng đành... chết đói chết khát!"

Bà Lan xua tay: "Ôi dào, chả đến lượt

dân đen như mình lo! Người ta là lãnh đạo, đầu óc chẳng hơn cái loại cùng đinh như mình ấy à!” Ông Lanh bĩu môi: “Anh nào chứ chẳng tin được cái anh Tàu! Bà không thấy ở Tàu có biết bao nhiêu vụ tai nạn lao động chết hàng loạt như sập hầm, nổ khí gas... đấy à? Cháu trai tôi sống ở Tàu cho biết, chính người Tàu cũng bị nạn bùn đỏ (nạn bùn đỏ ở thành phố khai khoáng Thiệu Quan, phía Nam Trung Hoa, do công ty khai khoáng Đại Bảo Sơn chịu trách nhiệm). Cả con suối đỏ quạch như gạch, còn hơn cả nước sông Hồng. Người dân xứ họ, họ còn chẳng thèm xót thương huống hồ là dân mình.”

Lúc này, câu chuyện bắt đầu chuyển sang chuyện bùn đỏ ở Hungary và gần gũi hơn là cơn lũ đỏ ở Nà Lùng, Cao Bằng. Chị Hồng lo lắng: “Đấy, cùng trong năm linh mười này, tháng 10 thì Hungary dính đòn, tháng 11 đến lượt Cao Bằng. Liệu có phải là điềm gì không? Nếu đó chỉ là điềm báo thì có khi nguy cơ bùn đỏ ở Tây Nguyên lại còn kinh khủng hơn gấp trăm lần ấy chứ!”

Ai cũng cười chị mê tín nhưng rồi ai ai cũng lo sợ. Nước ta chỉ là một doi đất nhỏ hẹp bảm sát bờ biển Đông và khuất dưới chân Trung Hoa đại lục, nếu thật sự bùn đỏ gây ra thảm họa thì nó sẽ gây hại ghê gớm không chỉ

tới nền kinh tế mà tới cả mạng người và có khi còn di hại tới những thế hệ sau. Và cũng như trong giới chính trị, bàn nước chè thành nơi tranh luận sôi nổi tìm cách trả lời câu hỏi:

Ngừng hay không ngừng? Đó là vấn đề!

Mặc dù ai cũng thấy những nguy cơ tiềm ẩn của nạn bùn đỏ ở Tây Nguyên nhưng lạ là đa phần bọn họ đều cho rằng nên tiếp tục dự án này. Chỉ có anh Trung, ông Lanh và hai người nữa không rõ tên đòi ngưng việc khai thác ngay lập tức. Lý lẽ của phe “không ngưng” là: “Nhà nước đổ hàng nghìn tỉ đồng, toàn tiền mồ hôi của dân, mà cụ thể là chúng ta, đâu có thể nói dừng là dừng được. Chẳng hóa ra ném tiền vào đồng rác à?”- bà Lan than thở.

Chị Hồng còn thêm vào: “Dự án lớn toàn những ông “chóp bu” cả, bây giờ mà dừng thì quy trách nhiệm cho ai? Hơn nữa, người xưa có câu “Vua không nói chơi”, nếu mà vì phản ứng của mấy ông trí thức “mồm miệng đỡ chân tay” thì chả hóa ra trò đùa à! Mấy ông lãnh đạo sợ mấy ông trí thức lắm, chỉ cần nhượng bộ họ một lần là họ sẽ đòi hết cái này đến cái nọ ngay! Nghe đâu họ còn đòi cái gì mà đa nguyên đa đảng nữa cơ mà!”

Một số người khác thì sợ phản ứng của Trung Quốc. Nước “chư hầu” như nước

ta mà thất tín với nước lớn thì sẽ “rầy rà to lắm”. Họ lo Trung Quốc sẽ mang quân sang đánh hơn là lo có ngày dân ta phải ăn cơm trộn với bùn đỏ. Hơn nữa, chắc gì nạn bùn đỏ đã xảy ra, các ông lãnh đạo ở trên báo đã hứa là có biện pháp khắc phục bùn đỏ rồi còn gì!

Anh Trung lập luận chẳng kém gì các học giả phe bất đồng chính kiến: “Nhưng có thấy báo nói gì đến việc biện pháp đó hình hài nó như thế nào đâu! Với cả chả ai nói trước chuyện gì xảy ra cả. Ngày xưa đổi tiền ấy, mấy ông lãnh đạo cứ oang oang là không đổi tiền đâu, thế mà dùng một phát đổi tiền, làm bao người khổ đốn vì không chuẩn bị trước! Đấy còn là việc họ nằm trong lòng bàn tay đấy nhé, còn việc này ra ngoài tầm kiểm soát của họ!”

Phe nào cũng có cái lý của mình, chẳng ai chịu thua ai. Nhưng một điều rõ rệt là phe “ngưng” giờ đã đông hơn phe “không ngưng”.

Cuộc tranh luận sẽ tiếp tục kéo dài nếu như chị Hồng không bất ngờ nhận được một cuộc gọi của khách và ông Lanh lại phải chở chị đi ngay. Cuộc trò chuyện lại trở về với đề tài cơm – áo – gạo – tiền thường nhật...

K.Đ.

© 2010 Tạp chí Thanh niên
PHÍA TRƯỚC



Bauxite Tây Nguyên: Bài toán khó, một người không thể giải!

Photo : Visoterra

Trong suốt năm 2008– 20010, sau sự kiện các thành viên Đảng Dân Chủ Việt Nam (Trần Anh Kim, Lê Công Định, Nguyễn Tiên Trung, Trần Huỳnh Duy Thức, Lê Thăng Long) bị bắt giam, không khí hoạt động dân chủ trong và ngoài nước dường như lắng xuống. Thế nhưng, ngay khi có thông tin chính phủ cho phép khai thác quặng bauxite ở Tây Nguyên, một làn sóng phản ứng mới lại dấy lên từ nhiều thành phần xã hội khác nhau. Bài viết này sẽ là thừa nếu phải phân tích lại những bất cập trong dự án phát triển kinh tế và khai thác bauxite này. Tác giả chỉ xin mạn phép được có đôi điều chia sẻ với tình trạng mà cả hai chính phủ và các nhà bất đồng chính kiến đang mắc phải.



Giải quyết vấn đề bauxite – “tiến thoái lưỡng nan”

Từ năm 2001, dự án bauxite đã được Bộ Chính trị thông qua trong Đại hội IX. Văn bản cũng khẳng định rằng "thăm dò, khai thác, chế biến bauxite là chủ trương nhất quán từ Đại hội IX và Đại hội X của Đảng đến nay". Ngày 1 tháng 11 năm 2007, Thủ tướng Chính phủ đã ký quyết định 167 phê duyệt quy hoạch phân vùng, thăm dò, khai thác, chế biến, sử dụng quặng bô xít từ giai đoạn 2007-2015 (và có thể kéo dài đến năm 2025).

Ngay từ những ngày đầu, các trí thức Việt Nam đã hết lời lên tiếng can ngăn, dùng đủ mọi lý lẽ để phân tích sự bất lợi của dự án này. Người thì cảnh báo về hiểm họa môi trường; người thì nêu lên những bất lợi về chính trị khi để hàng ngàn người dân Trung Quốc (không rõ là dân thường hay lính giả dân) cư trú tại một vị trí chiến lược như Tây Nguyên. Thậm chí, có người còn làm một bài toán kinh tế rằng: khai thác bauxite để chế tạo nhôm không mang lại nguồn tài chính lớn trong khi lại tiêu tốn một lượng điện năng không nhỏ,

v.v... Thế nhưng, chính quyền vẫn “mũ ni che tai” dù rằng dự án này trước đây Liên Xô đã từng hủy bỏ vì những hiểm họa về môi trường mà nó có thể mang lại.

Chỉ đến khi hiểm họa bùn đỏ ở Hungary xảy ra vào ngày 5/10/2010, giới chính khách mới giật mình động tâm, nhưng những người lên tiếng lại là những chính khách đã

“về vườn”. Ngày 09/10/2010, nguyên phó chủ tịch nước Nguyễn Thị Bình cùng nhiều cựu lãnh đạo cấp cao và nhân sĩ khác đã đồng loạt ký vào đơn thỉnh nguyện gửi Bộ Chính trị, Thủ tướng và Chủ tịch Quốc hội yêu cầu dừng ngay dự án bauxite Tây Nguyên. Hiện đã có 2000 các cựu lãnh đạo và trí thức ký vào đơn thỉnh nguyện này.

Trong đơn có đoạn viết, “*Thưa các vị lãnh đạo Đảng và Nhà nước, chúng tôi hiểu thực hiện lời thỉnh cầu khẩn thiết này có nghĩa là phải thực hiện một quyết định rất đau đớn chưa hề có trong lịch sử kinh tế nước ta và sẽ là một tổn thất lớn mà nền kinh tế nước ta phải chịu đựng nhất là Nhà máy chế biến*

alumina Tân Rai đã hoàn thành được một phần lớn và đã làm được nhiều việc quan trọng trong triển khai dự án Nhà máy Nhân Cơ. Chỉ có lòng dũng cảm và ý thức trách nhiệm tuyệt đối, đối với vận mệnh quốc gia của các vị...cùng với sự thông cảm của đồng bào cả nước, thì mới đủ sức đi tới thực hiện quyết định khó khăn này. Song thà chịu như vậy còn hơn để lại hậu họa khôn lường cho mai sau!”

Ngược lại với thái độ tích cực ấy, chính phủ vẫn có luận điệu bao biện theo kiểu "ta theo mô hình của Brazil và Úc chứ không theo mô hình của Hungary", hay "công nghệ xử lý bùn đỏ của Việt Nam và công nghệ của Hungary khác nhau hoàn toàn". Nhưng một thực tế không thể chối cãi là ta sử dụng công nghệ thải “ướt” giống Hungary đã chục năm nay. Bên cạnh đó, chúng ta khai thác ở vùng cao, nếu sự cố bùn đỏ xảy ra, nó có thể lan tràn với bề mặt rộng hơn và tàn phá mạnh hơn. Mỏ quặng bauxite ở Việt Nam được xây ở khu vực đầu nguồn với nhiều mạch nước ngầm, bùn đỏ hoàn toàn có thể nhiễm vào những mạch nước

ấy, một tai họa không nhìn thấy trước mắt nhưng không kém phần nguy hiểm.

Song, để giải quyết bài toán khó bauxite không phải đơn giản, việc ngưng khai thác dự án cũng không kém phần đơn giản! Chính phủ đã đổ vào đó cả nghìn tỉ đồng nên tất nhiên không dễ dàng phá bỏ. Nhưng nếu phá bỏ, chính phủ sẽ giải quyết thế nào về nhà xưởng, hệ thống máy móc, công nhân viên chức... và sẽ "ăn nói" thế nào với người bạn làm ăn Trung Hoa? Ta thử đặt lên bàn cân giữa một bên khoản tiền đầu tư ketch xù và mối quan hệ với người anh lớn phương Bắc; một bên là dư luận quần chúng, thì đương nhiên chính phủ sẽ lựa chọn phương án thứ nhất để có thể "hạ cánh an toàn".

Trách nhiệm thuộc về ai?

Nhưng cái giá phải trả cho một chính khách có liên đới tới dự án này sẽ như thế nào nếu những hiểm họa dự tính trên bất ngờ xảy ra? Lịch sử nhân loại đã chứng kiến không biết bao nhiêu thảm họa lớn với những thương vong và sức tàn phá, hủy hoại kinh hoàng.

Năm 1984, tại một nhà máy nông được thuộc Tập đoàn Union Carbide của Mỹ ở Bhopal, Ấn Độ xảy ra rò rỉ khí độc, 45 tấn chất độc iso cyanua methyl lỏng chứa trong bình khí nén ở hầm ngầm đã chảy ra hết trong vòng 3-4 tiếng đồng hồ. Ngay sau đó, hơn 20.000 người đã chết, thi thể nằm la liệt trên mọi ngả đường Bhopal. Sự kiện này được coi là sự cố bi thảm nhất tính đến nay trong ngành công nghiệp hóa chất. Không chỉ gây tử vong cho người nào hít phải, chất độc này còn làm chết hoàn toàn cây cối trong phạm vi bán kính vài trăm mét.

Năm 1989, chiếc tàu chở dầu Exxon Valdez rời cảng dầu Valdez, Alaska (Mỹ), mang theo 200 triệu lít dầu thô tới Long Beach, California, Hoa Kỳ. Con tàu này đã vướng vào dải san hô Bligh, làm khoảng 40 triệu lít dầu thô tràn ra vùng eo biển nguyên sơ Prince William, gây



nên thảm họa môi trường lớn nhất trong lịch sử nước Mỹ: 2.250km bờ biển tràn ngập dầu. Tháng 12-2008, bức tường chắn 80 acres (323.748m3) bùn phế liệu của nhà máy điện chạy bằng than Tennessee bị sập, khiến hơn 1 tỷ gallon (tương đương 38 triệu lít) bùn than có độc tố tràn ra thị trấn Kingston và các khu vực xung quanh.

Đó chỉ là một vài ví dụ tiêu biểu của thế kỷ trước. Những người chịu trách nhiệm về các dự án ấy trước đó đều cả quyết tin rằng họ đã kiểm soát được tình hình và chuẩn bị trước cho mọi tình huống. Một khi thảm họa đã xảy ra, rõ ràng không chỉ thiệt hại về của cải, vật chất, tài chính mà còn gây ra những tấm thảm kịch kinh hoàng với các con số về thương vong. Lúc này chúng ta sẽ quy trách nhiệm cho ai? Hay là lại đổ tội cho... cơ chế!

Điều gì xảy ra thì cũng đã xảy, những lập luận mang tính khoa học để phản bác cũng đã được đưa ra, vậy thì làm thế nào để chúng ta thoát khỏi tình thế "tiến thoái lưỡng nan"? Hiện nay, một bên thì ra sức quy trách nhiệm cho đối phương, một bên thì chối cãi hiện thực không dám đương đầu với những nguy cơ trong tương lai. Cả hai bên đều cần một giải pháp, song lại không thể bắt tay, thậm chí chính những người phản đối dự án bauxite Tây Nguyên cũng chưa có sự liên kết với nhau.

Nhiều các chính đảng cũng đã đề cập đến vấn đề trên, bao gồm cả trang mạng nhiều người biết đến là

trang Bauxite Việt Nam. Giáo sư Nguyễn Huệ Chi cùng hơn 2000 người đã tham gia ký vào bản khuyến nghị vừa phát động vài tuần vừa qua. Dòng Chúa Cứu Thế Việt Nam phát động cuộc ghi danh phản đối với tên gọi: "Hãy cứu lấy Tây nguyên khỏi thảm họa bauxite đỏ" trên website của nhà dòng. Một số các trí thức khác như nhà báo Lê Phú Khải, nhà thơ Hoàng Hưng, luật sư Cù Huy Hà Vũ, tiến sĩ địa vật lý Nguyễn Thanh Giang...

cũng có những bài viết và nhận định sắc sảo, có sức nặng với dư luận. Song tất cả những hoạt động ấy đều rời rạc, tự phát và đặc biệt, không có người nào đưa ra một giải pháp hoàn hảo ngoài việc cảnh báo về nguy cơ và yêu cầu dừng khai thác.

Nếu tình trạng cứ tiếp tục kéo dài ở thế giằng co và khi sự việc thực sự xảy ra, chúng ta sẽ chỉ biết ngồi nhìn và tự an ủi rằng mình đã đoán trước mà không ai nghe! Từ những người hoạch định dự án cho đến những người nhìn thấy rõ mười mươi sự bất hợp lý của dự án, chẳng có ai đưa ra cách ngưng dự án bauxite Tây Nguyên như thế nào.

Nếu chỉ cần vài chữ ký để đóng cửa thì đơn giản quá! Chúng ta cần đưa ra cách thức để thanh lý tái sử dụng cơ sở hạ tầng vật chất của khu mỏ; giải quyết các vấn đề về tài chính vì chắc chắn thiệt hại là không nhỏ - nhất là sự kiện Vinashin vừa rồi đã tiêu tốn ngân quỹ một khoản vô cùng lớn.

Nếu chỉ đổ trách nhiệm lên đầu bộ máy nhà nước thì trách nhiệm công dân của chúng ta ở đâu, hay chúng ta chỉ biết hô hào và chờ đợi? Lúc này đây, cần hơn bao giờ hết sự chung sức đồng lòng của các chính đảng, các hiệp hội, các nhà hoạt động xã hội, các khoa học gia và các doanh nghiệp quốc doanh cũng như tư nhân... và tất cả các công dân Việt Nam.

Ngọc Cầm
© 2010 Tạp chí Thanh niên
PHÍA TRƯỚC

Cho đến thời điểm này, dự án khai thác bôxít không còn xa lạ với người Việt trong cũng như ngoài nước. Từ nhiều tháng qua đã có vô vàn lời phản đối và chỉ trích, từ nông dân đến công nhân, từ cả trí thức lẫn các đại biểu Quốc hội đến nguyên phó chủ tịch nước Nguyễn Thị Bình. Tất cả đều kêu gọi chính phủ nên **STOP** dự án không hiệu quả này nhằm bảo vệ môi trường và an ninh quốc gia.

Nguyên Ân



Thăm dò về dự án khai thác bauxite tại Tây Nguyên

Bản kiến nghị yêu cầu ngừng dự án do Bauxite Việt Nam khởi xướng đã nhận mạnh rằng "chỉ có lòng dũng cảm và ý thức trách nhiệm tuyệt đối đối với vận mệnh quốc gia của các vị [Bộ Chính trị, Quốc hội và Chính phủ] cùng với sự thông cảm của đồng bào cả nước mới đủ sức đi tới thực hiện quyết định khó khăn này."

Nhân chủ đề này, Tạp chí Thanh niên PHÍA TRƯỚC đã thực hiện một cuộc thăm dò trong giới bloggers Việt Nam liên qua đến vấn đề trên. Câu hỏi được đặt ra là "Bạn có lo ngại rằng việc khai thác bôxít tại Tây Nguyên sẽ gây ra 'lũ bùn đỏ' tại Việt Nam hay không?"

Sau khi lấy ý kiến từ nhiều nguồn khác nhau từ ngày 10-18 tháng 11, PHÍA TRƯỚC chia sẻ cùng bạn đọc các kết quả sau đây:

Các Facebookers trên PHÍA TRƯỚC cho rằng:

- 100% — **Có, tôi rất lo ngại!**
- 0% — **Không, tôi không nghĩ là sẽ có vấn đề gì.**
- 0% — **Tôi không quan tâm!**

Các bloggers trên trang blog PHÍA TRƯỚC

đồng ý rằng (<http://phiatruoc.wordpress.com> và <http://taphopthanhniendanchu.wordpress.com>):

- 91.67% — **Có, tôi rất lo ngại!**
- 2.78% — **Tôi không quan tâm!**
- 0% — **Không, tôi nghĩ là sẽ không có vấn đề gì.**
- 5.56% — **Ý kiến khác**

Việc khai thác bôxít tại Tây Nguyên là một việc làm hệ trọng, cần lấy ý kiến từ nhiều thành phần trong xã hội để có sự đồng thuận nhằm phát triển đất nước. Với một án mà đa số người dân đều phản đối thì liệu có nên tiếp tục? Hay cứ rôm rã tuyên bố đây là "chủ trương lớn" mặc kệ dư luận phản đối và nguy cơ "bùn đỏ" đang rình rập ở phía trước...?

Câu trả lời xin dành lại cho quý độc giả xét đoán!

Quý độc giả có thể tiếp tục góp ý kiến về đề tài này trên trang chính tại www.phiatruoc.info & <http://phiatruoc.wordpress.com> và Facebook hoặc gửi email về contact.phiatruoc@gmail.com.

© 2010 Tạp chí Thanh niên PHÍA TRƯỚC

SỰ BÍ ẨN CỦA TƯ BẢN

Phần I



Vì sao Chủ nghĩa Tư bản huy hoàng tại phương Tây nhưng không thành công tại những nơi khác? Vì sao một phần nhỏ của xã hội tích lũy được tài sản và trở nên giàu có, biệt lập với phần còn lại, như thể họ được một chiếc chuông pha lê che chở?

Bí ẩn của Tư bản^[1] nằm trong việc xây dựng một thể chế sở hữu chính danh và duy nhất. Những người nghèo thật ra không nghèo như ta thường nghĩ. Có trong tay một khối lượng tài sản khổng lồ, nhưng không có được quyền sở hữu chính danh, họ không thể biến chúng thành công cụ sản xuất: chúng là Tư bản chết. Tác giả Hernando de Soto là nhà kinh tế học người Peru nhiều năm làm việc cho GATT và cho các chương trình phát triển Liên Hiệp Quốc tại các

quốc gia thuộc thế giới thứ ba. Ngoài chủ tịch Học Viện tự do và Dân chủ Lima, ông đã nhận vô số giải thưởng thế giới cho công trình nghiên cứu kinh tế của mình. Bản tóm tắt này do tạp chí Finances & Development đăng tải tháng 3 năm 2001.

PHÍA TRƯỚC giới thiệu đến bạn đọc **Phần I** trong bài **Sự Bí Ẩn Của Tư Bản**, giải thích về chủ nghĩa tư bản và tiềm năng của các tài sản. **Phần II** sẽ giới thiệu đến quý bạn đọc vào số sau, liên quan đến thể chế luật pháp của phương Tây và sự ảnh hưởng cho phép các công dân của mình biến tài sản thành Tư bản.

Những con đường tại Trung Đông, Liên Xô cũ hay tại châu Mỹ La-tinh cho du khách nhìn thấy vô số cảnh quan: những khu dân cư, những thửa đất trồng trọt, được gieo hạt và được gặt hái, những hàng hóa được mua, được bán. Tài sản chung tại các nước đang phát triển và những nước Xã hội Chủ nghĩa (XHCN) cũ chủ yếu phục vụ các hoạt động sống như vậy. Cùng lúc đó tại phương Tây, các tài sản này còn có một cuộc sống khác song hành: chúng là Tư bản, tồn tại và hoạt động song song với thể giới tài sản vật chất. Chúng đóng vai trò phát triển sản xuất, bằng cách đảm bảo lợi ích cho các bên, ví như cho phép thế chấp vay tiền, đảm bảo các khoản tín dụng, hay đảm bảo dịch vụ công cộng.

Tại sao các tòa nhà, hay các tài sản đất đai, nằm trên phần còn lại của

thế giới, lại không thể mang một sự sống song hành trên? Tại sao những nguồn tài nguyên khổng lồ của các quốc gia đang phát triển và các nước XHCN cũ, mà Học viện Tự do và Dân chủ Lima chúng tôi ước tính vào khoảng 9,3 tỷ USD Tư bản



chết, lại không thể tạo ra được những giá trị khác, ngoài hình thái vật chất tự nhiên của chúng? Câu trả lời của chúng tôi: Tư bản chết là vì chúng ta quên mất (hay bởi

chúng ta không hề biết) rằng việc biến một tài sản vật chất thành Tư bản – ví dụ như một ngôi nhà có thể được thế chấp để vay tiền tạo vốn cho một doanh nghiệp – là một quá trình hết sức phức tạp. Ta có thể so sánh điều này với lý thuyết của Albert Einstein, trong đó ông lấy ví dụ một viên gạch có thể giải phóng một lượng năng lượng khổng lồ như một vụ nổ hạt nhân. Một cách tương tự, Tư bản trước khi được chúng ta biết đến, có khả năng chất chứa và giải phóng ra một nguồn năng lượng khổng lồ, nhờ vào hàng tỷ viên gạch mà những người nghèo khổ đã chất vào các công trình xây dựng của họ.

Những chỉ dấu của quá khứ

Để có thể giải thích sự bí ẩn của Tư bản, chúng ta cần phải tìm lại nghĩa

bản thủy của khái niệm này. Trong tiếng La-tinh thời Trung cổ, từ Capital – **Tư bản** – vốn được dùng để chỉ đầu các gia súc, những con vật mà tự xa xưa đã là một nguồn tạo của cải nhờ vào việc cung cấp thịt, sữa, da, lông thú hay cả phân để làm chất đốt. Các đàn gia súc ngoài ra còn có khả năng sinh sản. Vậy là ngay vào khởi điểm, Tư bản đã có một chức năng kép. Trước hết, chúng bảo đảm một khối lượng vật chất (đàn gia súc). Sau đó, chúng nói lên khả năng sinh sản tạo ra thặng dư trong tương lai. Từ các chuồng gia súc, Tư bản chỉ bước một bước vào các trang sách giáo khoa, và trở thành thuật ngữ được các nhà kinh tế học sử dụng để khái quát toàn bộ những nguồn tài sản quốc gia có khả năng tham gia vào sản xuất tạo thặng dư và tăng năng suất lao động.

Các nhà kinh tế học cổ điển như Adam Smith, và sau đó là Marx, đã nhìn thấy Tư bản chính là động cơ mà nhờ đó nền kinh tế thị trường vận hành. Trong tác phẩm *Sự thịnh vượng của các quốc gia*, Smith nhấn mạnh trước hết một nhận định mà theo chúng tôi chính là nền tảng cất giấu sự bí ẩn chúng ta đang đi tìm câu trả lời. Để các tài sản có thể được tích tụ và biến thành Tư bản sống có khả năng tham gia vào sản xuất tạo giá trị thặng dư, “*chúng phải có một độ ổn định nhất định, và phải được cụ thể hóa dưới một dạng cố định, tiếp tục tồn tại ngay cả sau khi quá trình sản xuất đã kết thúc. Về mặt hình thức, chúng là lao động được tích tụ và bảo quản, với mục đích có thể được tái sử dụng khi chúng ta có nhu cầu hay vào một mục đích nào khác sau này*”. Điều mà chúng tôi rút ra từ nhận định của Smith là Tư bản không phải là một kho chứa tài sản, mà là tiềm năng – cái tiềm năng cho phép tạo ra một hoạt động sản xuất mới. Nhưng tiềm năng lại là

một khái niệm trừu tượng. Chúng ta cần phải biến đổi nó, đưa cho nó một dạng hình thái vật chất cố định nắm bắt được, trước khi buộc nó giải phóng ra năng lượng, như năng lượng nguyên tử được giải phóng từ viên gạch của Einstein.

Khái niệm sống còn này của Tư bản đã bị quên lãng trong đêm tối của thời gian. Ngày hôm nay, người ta nhầm lẫn giữa Tư bản và Tiền. Tiền chỉ là một hình thái của Tư bản giúp cho nó vận động. Đương nhiên, dùng một hình thái cụ thể để

Vậy điều gì cho phép xác định tiềm năng một tài sản có thể sinh ra một hoạt động sản xuất mới? Làm thế nào để có thể phân định được giá trị một căn nhà với tư cách là một hình thái của Tư bản khỏi hình thái vật chất là nơi ở?

Để trả lời câu hỏi này, trước hết chúng ta hãy so sánh khái niệm Tư bản với năng lượng. Hãy thử lấy ví dụ một hồ nước nằm trên đỉnh một ngọn núi. Chúng ta có thể tưởng tượng ra hình dạng vật chất của nó, tưởng tượng ra những ích dụng mà nó mang lại, ví dụ như dùng để bơi thuyền hay câu cá tại đó. Nhưng nếu chúng ta nhìn hồ nước đó với con mắt của một kỹ sư đang muốn biến nó thành một nguồn năng lượng bằng cách xây đập thủy điện, và ước tính những giá trị khác mà hình thái vật chất tự nhiên của hồ nước không thể tự mình sinh ra, chúng ta sẽ nhận thấy rằng cái tiềm năng năng lượng này gắn với độ cao của hồ nước. Thách thức đối với người kỹ sư là làm sao có thể tạo ra một dòng chảy cho phép biến nước hồ thành một công cụ làm việc mới.

Tư bản, cũng như năng lượng, là một giá trị ngủ quên. Để đánh thức nó, làm cho hình thái vật chất của nó trở thành tuyệt hảo không đủ, chúng ta cần phải biết suy nghĩ cách biến đổi để xem nó có thể làm được điều gì khác? Điều này có nghĩa là chúng ta cần phải tìm thấy một chu trình cho phép nó chuyển hóa, cho phép nó được tồn tại dưới một dạng hoạt động sản xuất mới.

Nếu như con người đã biết rõ chu trình biến nước thành điện từ lâu, chu trình cho phép biến tài sản thành một Tư bản sản xuất vẫn còn là bí ẩn. Lý do là vì cái chu trình, vốn đã được tạo ra và vận hành từ lâu nay, không nhằm mục đích chính là tích tụ Tư bản. Mà ở khắp nơi trên trái đất này, nó được tạo ra



ghi nhớ một khái niệm phức tạp bao giờ cũng dễ hơn phải ghi nhớ bản chất trừu tượng của khái niệm đó. Tư duy chúng ta định dạng “Tiền” dễ hơn định dạng “Tư bản” rất nhiều. Tuy nhiên sẽ là sai lầm nếu cho rằng Tiền có thể quyết định số phận của Tư bản. Tiền cho phép tiến hành giao dịch, mua bán các tài sản, nhưng bản thân tiền không thể tự nó tạo ra giá trị thặng dư.

Năng lượng tiềm năng của các tài sản

để bảo vệ quyền sở hữu tài sản. Cùng với việc các hệ thống sở hữu các quốc gia phương Tây được phát triển, vô hình chung, chúng đã cho phép sản sinh một loạt các cơ chế biến đổi, mà kết quả hướng về phía tích tụ và sản sinh Tư bản nhiều hơn bất kỳ một thể chế nào được nhân loại biết đến trong quá khứ.

Chu trình biến đổi giàu mặt của phương Tây

Theo Hệ thống quyền sở hữu của các quốc gia phương Tây, sự biến đổi một tài sản thành Tư bản bắt đầu bằng việc mô tả và cấu trúc các đặc điểm kinh tế và xã hội có ích nhất của tài sản, ghi nhận các thông tin đó – dưới dạng những bản ghi tài khoản trên giấy, hay các định dạng số như file máy tính – sau đó tập hợp chúng vào trong một chứng từ ghi danh. Một tập hợp các quy tắc cực kỳ chi tiết và tỉ mỉ sẽ quy định quá trình này phải được tiến hành thế nào. Các sổ sách và tài khoản ghi nhận tài sản, và các chứng từ sở hữu, biểu hiện nhận thức của chúng ta về những gì có ích nhất của tài sản từ góc độ kinh tế. Chúng cho phép nắm bắt và cấu trúc các thông tin quan trọng nhất, cần thiết để có thể lường tượng ra tiềm năng của một tài sản, cũng như cho phép chúng ta kiểm soát tài sản.

Tất cả những tài sản thuộc tính kinh tế và xã hội không được cố định trong một hệ thống sở hữu chính danh sẽ rất khó có khả năng được đem ra mặc cả mua bán trên thị trường. Làm thế nào nhân loại có thể kiểm soát được một khối lượng khổng lồ các tài sản được chuyển từ tay người này qua tay người khác trong một nền kinh tế thị trường hiện đại, nếu không tồn tại một hệ thống ghi nhận sở hữu chính danh? Thiếu vắng một hệ thống như thế, tất cả những trao



SOCIALISM

Any government that is capable of giving you everything you need is also powerful enough to take away everything you have

đổi tài sản, ví dụ như mua bán nhà cửa, sẽ buộc chúng ta phải bỏ ra vô số công sức để xác định đôi khi chỉ là những thông tin đơn giản nhất của giao dịch: người bán có phải là chủ sở hữu thật hay không? Ông ta có quyền bán hay không? Liệu ông ta có đang bán một căn nhà đã bị thế chấp hay không? Người sở hữu mới của căn nhà liệu sẽ được những nhà chức trách công nhận quyền sở hữu của mình hay không? Làm thế nào để có thể chứng minh một cách hợp pháp rằng mình chính là chủ sở hữu? Và tránh việc một số người khác rất có thể cũng sẽ đến để đòi quyền này? Điều này giải thích vì sao ngoài phương Tây, phần lớn các tài sản chỉ được trao đổi trong những không gian địa lý hẹp, và không cho phép phát triển thương mại.

Bằng chứng là vấn đề chính của các quốc gia đang phát triển và XHCN cũ không phải là thiếu tư duy kinh doanh: những người nghèo thực ra đang cùng nhau giữ thêm hàng tỷ đô-la tài sản đất đai trong vòng 40 năm qua. Cái mà họ thiếu là có quyền sở hữu chính danh, cái mà nhờ vào nền tảng pháp luật sẽ làm hiển lộ tiềm năng kinh tế cho các tài sản của họ - tiềm năng mà họ có thể sử dụng để sản xuất, thế chấp hay đảm bảo giá trị tài sản của mình trên một thị trường mới

rộng gặp nhiều lần.

Tại sao việc sản sinh Tư bản lại trở thành một điều bí ẩn? Tại sao các quốc gia giàu có và đầy rẫy những chuyên gia kinh tế lại không giải thích rằng một chế độ sở hữu chính danh là điều sống còn để tạo ra Tư bản? Câu trả lời là vì ngay cả trong một thể chế sở hữu chính danh, cũng rất khó để có thể quan sát được kỹ lưỡng chu trình biến tài sản thành Tư bản. Nó nằm lẫn lộn giữa vô số các

điều luật, các nghị định, quy tắc và định chế cấu thành hệ thống sở hữu. Trong cái mê cung luật pháp này, khó lòng để có thể hiểu hết hệ thống sở hữu chính danh thật sự hoạt động sự như thế nào. Cách duy nhất để quan sát, là tìm thấy một điểm lù cho phép nhìn nhận hệ thống từ một góc nhìn không phụ thuộc vào luật pháp – hướng nghiên cứu mà chúng tôi đã thực hiện với phần lớn các công trình của mình.

Hernando de Soto

Đông A chuyển ngữ

THTNDC 01/11/2010

[1] Tên cuốn sách của De Soto, nguyên bản: "The Mystery of Capital: Why Capitalism Triumphs in the West and Fails Everywhere Else". Độc giả quan tâm có thể đọc bằng tiếng Việt toàn bộ tác phẩm trên Internet nhờ nhóm dịch thuật của TS. Nguyễn Quang A, nhưng chúng tôi hoàn toàn không liên quan đến công trình dịch thuật đó.

Mời quý độc giả đón đọc Phần II trong số 41, phân tích về thể chế luật pháp của phương Tây và sự ảnh hưởng cho phép các công dân của mình biến tài sản thành Tư bản.

LÀM NHÀ BÁO HAY... “THƯƠNG VAY KHỐC MƯƠN”



Ở Việt Nam, không biết từ bao giờ đã hình thành một cái nghề hi hữu có tên...“thương vay khốc mươn”. Điều hi hữu hơn nữa là vô hình chung nghề này lan tỏa tới cả giới truyền thông – báo chí. Bên cạnh một số ít chương trình, những bài viết có chất lượng, đa số trên mặt báo vẫn nhan nhản những bài viết có tính chất “ôn nghèo kể khổ”, “thương thân trách phận” hộ cho nạn nhân một cách thái quá, khiến người đọc phản cảm vì tính chất khai thác bi kịch của người khác để kiếm sống bằng con chữ.

Nghề báo “thương vay khốc mươn” này cũng muôn hình nhiều vẻ – và cũng không hiểu tại sao họ làm như vậy – nhưng liệu có thể đổ cho “biện pháp nghề nghiệp để thu hút độc giả” chăng?

NGỌC CẦM—THÁI SƠN

Nghề báo “thương vay khóc mướn” này cũng muôn hình nhiều vẻ – và cũng không hiểu tại sao họ làm như vậy – nhưng liệu có thể đổ cho “biện pháp nghề nghiệp để thu hút độc giả” chăng?

Chuyện nhỏ hóa to, chuyện to hóa thành... bi kịch

Giữa thời đại thông tin ngày nay, các tờ báo và kênh truyền hình mọc như cỏ dại, nhưng những sự kiện để có thể khai thác thì lại không nhiều! Chắc hẳn nhiều bạn đọc sẽ thắc mắc rằng tại sao giữa một xã hội bất ổn định như vậy lại có thể rơi vào tình trạng đói khát thông tin. Điều này rất dễ hiểu, mặc dù rất nhiều sự kiện lớn đáng để bình luận như vụ Hoàng Sa – Trường Sa hay dự án bauxite Tây Nguyên, hoặc việc ông này tham nhũng, bà kia buôn bán trái phép... v...v... – thì cơ may lên trang bài hoặc được đưa tin rất khó. Cơn khát sự kiện này sẽ khiến độc giả quay lưng với tin trong nước nếu không biết “nâng cấp” các sự kiện thu lượm được thành các “hot topic”.

Một ví dụ cụ thể là gần đây, ai cũng xôn xao chuyện lũ lụt ở miền Trung. Đành rằng đó là một trận lũ lớn gây nhiều thiệt hại đến người và của suốt một dải đất vốn dĩ khí hậu khắc nghiệt, dân thì nghèo nhất cả nước. Nhưng khi các báo đưa tin rằng thiệt hại về của cải lên tới hơn 2.000 tỉ đồng thì thật không khỏi khiến người ta kinh ngạc. Bởi nếu như lũ lụt diễn ra ở các thành phố hoặc thị trấn lớn thì còn dễ hiểu, đằng này lại chủ yếu gây hại đến vùng nông thôn và rừng núi. Mà có ai xa lạ gì cảnh vùng sâu vùng xa ở các tỉnh nghèo, nhà cửa có khá giả lắm thì cũng chỉ là mấy cái nhà mái bằng, còn không thì mái ngói, có khi còn nhà tranh vách nứa; ruộng đồng miền Trung khô cằn chẳng mang lại hiệu quả kinh tế cao. Các công trình cầu cống, đường xá ở đây

cũng không nhiều và “vĩ đại”.

Anh T.H, doanh nhân người Nghệ An sinh sống ở Hà Nội cho biết: “Nghe tin quê mình có lũ, vội vàng đích thân đánh xe đi cứu trợ ngay. Cứ nghĩ đường xá nghẽn hết, từ thành thị đến nông thôn ngập trong nước trắng, ai ngờ... Tôi dừng chân nghỉ ở Tân Kỳ là xứ bán sơn địa, lũ đi qua chỉ để lại dấu vết mờ nhạt. Sáng dậy, lên xe chạy tiếp qua Đô Lương, Thanh Chương, rồi vào Đức Thọ... rồi dừng ở phố Châu ăn sáng với món đặc sản cháo dê một cách bình thản, chẳng có vẻ gì là đường xá bị “tàn phá nặng nề” cả. Thậm chí, cái quán tôi ngồi lại khá đông, ông chủ quán còn cho biết nhờ ơn bão lũ mà quán tự dung đông khách.”

Đương nhiên, cũng không tránh khỏi những cảnh đau thương khi xảy ra thiên tai địch họa, các cụ ta thường có câu “nhất thủy nhì hỏa”, nhưng tới mức như báo chí mô tả thì liệu có hơi thái quá?

Một ví dụ khác rõ ràng hơn cho thủ thuật làm báo “phóng đại” với báo chí “lề phải” phải kể đến vụ scandal Yến Vy. Đầu năm 2005, một đoạn phim khoảng 30 phút quay cảnh ân ái của Yến Vy và bạn trai là Phan Thanh Tòng bị phát tán trên Internet. Đây là lần đầu tiên một phim “phòng the” của nghệ sĩ bị phát tán rộng rãi ở Việt Nam. Từ một diễn viên ít có danh tiếng, Yến Vy xuất hiện trên khắp các mặt báo và các phương tiện truyền thông đại chúng. Thực ra việc phim sex của các ngôi sao bị tung lên mạng hay mặt báo chẳng phải là chuyện gì lạ lẫm ở trên thế giới. Nhưng ở Việt Nam đó lại là “vĩ đại”!. Các báo chí hòa vào phóng đại sự việc, thậm chí mặc nhiên cho rằng Yến Vy tự tung phim sex lên mạng để lăng xê cho tên tuổi của

mình. Họ hòa nhau lên án hoạt động hết sức cá nhân của một đôi yêu nhau này là “trái với thuần phong mỹ tục”. Để đáp lại phản ứng của giới truyền thông, nhà quản lý văn hóa cấm cô đóng phim và xuất hiện trên truyền hình hay các buổi diễn. Sau đó vài năm, một nữ ca sĩ-diễn viên tuổi teen khác là Hoàng Thùy Linh cũng bị rơi vào tình trạng tương tự...nhưng cho đến nay thì vẫn chưa thấy nhà quản lý nào cấm cô lưu diễn cả!

Thời phồn thịnh thực hoặc nâng cao tầm nghiêm trọng của sự kiện hơn rất nhiều so với bản chất thật sự là một tình trạng phổ biến ở khắp nước ta. Không hiểu căn bệnh này bắt nguồn từ đâu, có thể là do mong muốn bán chạy báo trong cuộc cạnh tranh khốc liệt hiện nay. Hay có khi nào do bản tính thích phóng đại đã ăn sâu vào máu người Việt mà những nhà báo cũng không ngoại lệ.

Chiến dịch “tổng tấn công”...

Chiến dịch này luôn được thực hiện khi có một sự kiện xã hội nào đó nổi bật hoặc muốn “thanh toán” một ai đó. Hình thức thường là người này rủ người kia cùng nhau lên tiếng gây ồn ào trong dư luận, đôi khi sự việc chẳng đến nổi như nhiều người tưởng .

Việc chỉ trích gây rất nhiều vết thương cho nạn nhân, có khi là bắt đầu từ sự thù hận cá nhân, nhưng cũng có khi bắt đầu từ định kiến



Cảnh phim *Vòng nguyệt quế*. Ảnh: Xã Luận

xã hội. Thường những vụ chỉ trích này sẽ nhằm vào các nhân vật có tiếng tăm. H.T.N – một tiểu thuyết gia đã sử trẻ tuổi nhất Việt Nam, một biên kịch trẻ hiếm hoi dám dẫn thân vào việc viết kịch bản phim dòng chính luận cũng đã từng là nạn nhân của sự chiến dịch cay nghiệt này.

Cô cho biết: "Năm 2008, bộ phim *Vòng Nguyệt Quế* của tôi phát sóng vào khung giờ vàng trên VTV1, về đề tài đời sống văn chương, báo chí đương đại. Ngay lập tức, một cuộc "tổng tấn công" tôi được thực hiện trên báo chí song song với sự gia tăng của lượng khán giả yêu mến và theo dõi bộ phim. Có nhiều người chẳng quen biết gì tôi, song có lẽ do định kiến với những tư tưởng mới mẻ và cách xây dựng nhân vật đa chiều của tôi mà phản đối gay gắt. Thậm chí có người còn gửi thư lên đài truyền hình yêu cầu ngừng phát sóng! Luận điệu tôi phải gánh chịu là: "Sỉ nhục giới trí thức Việt Nam".

Bên cạnh đó, có nhiều người do thù hằn cá nhân với tôi cũng lợi dụng cơ hội này để "đâm bị thóc, chọc bị gạo", xúi người này người nọ viết bài, rồi lại xúi một số khác comment trên các blog, forum với nội dung chửi bới tôi. Đáng buồn là những lời chỉ trích cá nhân ấy lại là những người viết lách, có người tôi tưởng là bạn thân, có người còn là vợ của bạn thân tôi..."

Đây cũng là một hình thức kiểm soát bằng cách gây tổn thương cho người khác.

"Kền kền chờ đợi"

Dạng sự kiện có thể thực hiện chiến dịch này là những sự kiện bị thương như có người chết, người bị thương... Nói một cách khác, các phóng viên sẽ đi săn các vụ tai nạn kinh hoàng, những cái chết bất đắc kỳ tử, những vụ án giết



người man rợ hay sự ra đi của một nhân vật có sức ảnh hưởng tới xã hội. Nếu như không có các tin tức tương tự thì phóng viên sẽ...chết đói.

Những bài báo nêu trên chúng ta thấy hà rầm trên các mạng điện tử từ VNExpress đến Dân Trí, v.v... Có thể liệt kê vài vụ gần đây như vụ giết người chặt đầu giấu xác của Nguyễn Hiếu Nghĩa, vụ một cháu bé lười ăn bị cô giáo nhốt trong thang máy chờ đồ ăn gây thương tích nặng nề, rồi cả vụ bố đẻ Nguyễn Hiếu Nghĩa bị tai nạn giao thông qua đời trước cả khi con trai bị tử hình... Thực trạng trên thật quá tàn nhẫn, khi mà người viết kiểm soát trên nỗi đau, trên máu và nước mắt của những số phận đau khổ. Còn gì là lương tâm nghề nghiệp?

Tôi còn nhớ đến câu chuyện về bức ảnh "Kền kền chờ đợi" của Kevin Carter. Bức ảnh "Kền kền chờ đợi" được đăng đầu tiên trên tờ The New York Times vào ngày 26/3/1993. Ngay lập tức, hàng trăm người gọi điện tới tòa soạn hỏi thăm về số phận đứa trẻ. Phản ứng của độc giả dữ dội đến mức tờ báo này phải làm một điều ngoại lệ là đăng thông báo về số phận của bé gái đó. Theo chú thích, đứa bé đã đến được trạm cứu dưỡng và Carter đã đuổi con diều hâu đi. Tuy nhiên, số phận sau cùng của bé gái thì đến nay vẫn không ai biết rõ. Sau đó, trong một cuộc phỏng vấn, Carter nói rằng anh đã

ngồi chờ 20 phút hy vọng rằng con kền kền sẽ bay đi. Nhưng nó vẫn ngồi nguyên tại chỗ. Carter quyết định chụp lại bức hình đầy ám ảnh đó và rồi đuổi con diều hâu đi.

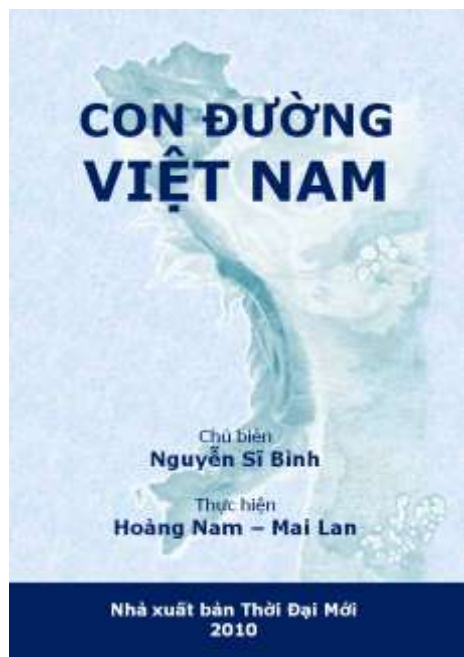
Tuy nhiên, anh vẫn phải chịu chỉ trích nặng nề về việc chỉ

chụp hình mà không giúp bé gái. Vào ngày 2/4/1994, Carter đã giành giải thưởng cao quý nhất trong giới nhiếp ảnh - giải Pulitzer cho bức "Kền kền chờ đợi". Giải thưởng phần nào chứng tỏ tác phẩm của anh cũng có giá trị, nhưng nó vẫn không đủ xoa dịu nỗi ám ảnh thống khổ trong con người Carter và khiến anh phải tự chấm dứt cuộc đời ở độ tuổi vẫn còn sung mãn.

Không phải chỉ ở Việt Nam, kể cả trên thế giới, không còn nhiều nhà báo có lương tâm nghề nghiệp như Kevin Carter. Có lẽ anh tự tử vì phần nào nhận ra rằng có hai con kền kền đang ngồi nhìn đứa bé trong 20 phút ấy. Một con là con kền kền đang chờ ăn thịt người, một con chính là Carter đang mong muốn chụp được bức ảnh và kiếm về cho mình giải Pulitzer. Anh đã thành công trong khi con kền kền thật lại thất bại. Thật là mỉa mai! Nhưng lương tâm nghề nghiệp, hay nói đúng hơn là lương tâm của một con người chân chính không cho phép anh trở thành một con kền kền. Hành động tự tử của anh là tiếng chuông cảnh tỉnh cho những ai đã trở thành và đang dự định trở thành một con chim ăn xác thối.

N.C & T.S.

© 2010 **Tạp chí Thanh niên**
PHÍA TRƯỚC



CON ĐƯỜNG VIỆT NAM:

MÔI TRƯỜNG VÀ TÀI NGUYÊN ĐANG BÁO ĐỘNG

Liên quan đến vấn đề tài nguyên và môi trường, PHÍA TRƯỚC giới thiệu đến quý độc giả bài trích đoạn "Môi trường và tài nguyên đang báo động" trong Con Đường Việt Nam vừa xuất bản vào tháng 3, 2010. Bài viết nhắc đến những báo động an toàn về môi trường tại Việt Nam từ thời bao cấp cho đến ngày hôm nay, đặc biệt vấn đề ô-xít Tây Nguyên hiện đang gây nhiều xôn xao và bàng hoàng trong dư luận. Bài viết cũng đã phân tích sâu xa nguyên do của vấn đề và tất

nhiên, ai trong chúng ta đang sống tại Việt Nam cũng không khỏi băn khoăn trước tình trạng môi trường ngày càng "tụt hậu".

Ô nhiễm môi trường đã âm thầm diễn ra từ thời kỳ hợp tác xã nông nghiệp với việc lạm dụng các loại thuốc trừ sâu, sau này là thuốc tăng trưởng và các hóa chất. Bước vào đổi mới, ô nhiễm công nghiệp diễn ra trên diện rộng. Khi nhà nước chủ trương cho các công ty và doanh nghiệp thuê đất từ 20 đến 50 năm mở nhà máy, khu chế xuất, lại còn được chọn những nơi "địa lợi" như gần các trục lộ và nguồn nước tự nhiên, ô nhiễm nước, đất đai, không khí, tiếng ồn... càng có cơ hội lan tràn. Khi hậu quả đã rõ thì phải mất hàng chục năm sau mới xong khắc phục, trả lại môi trường trong lành.

Ở Sài Gòn, Ban quản lý các khu chế xuất và khu công nghiệp kiểm tra 13 đơn vị sản xuất, có 11 đơn vị gây ô nhiễm nhiều năm. Các dòng sông và kênh rạch kênh cả nước như kênh Thị Nghè ở Sài Gòn, sông Tô Lịch ở Hà Nội từ lâu đã trở thành dòng nước đen nhiễm bẩn nặng nề. Trong vụ kiện Công ty Vedan ở Đồng Nai, nếu người dân không lên tiếng, chính quyền không những tiếp tục im lặng mặc cho sông ô nhiễm, mà còn tặng bằng khen cho Vedan với thành tích góp phần bảo vệ sức

khỏe cộng đồng! Cũng ở Đồng Nai, 47 doanh nghiệp bị ghi vào danh sách gây ô nhiễm môi trường, qua gần một năm kiểm tra lại chỉ có 5 doanh nghiệp đủ điều kiện rút tên ra khỏi danh sách.

Do quy định việc kiểm tra xử phạt ô nhiễm môi trường thuộc về cơ quan quản lý cấp tỉnh thành mà không trực tiếp tại địa phương, nên việc chấn chỉnh tình hình hết sức hạn chế. Mọi thứ thải bỏ, độc hại nhất là hóa chất, đều đưa vào nguồn nước tự nhiên, thấm xuống các mạch nước ngầm, con người khai thác sinh hoạt và ăn uống. Ở thành thị, người dân ra đường phải bịt kín khẩu trang nhằm tránh bụi công trình xây dựng, xe tải chở đất, các loại xe cũ xả khói. Các công trình điện - nước - cây xanh chưa bao giờ bắt tay nhau, dẫn đến sửa công trình này làm hỏng công trình nọ và ô nhiễm khu dân cư. Nạn đào đường dựng lên liên tục các "lô

cốt" giữa phố. Các khu quy hoạch treo kéo dài...

Khi nhận thấy tác hại, chủ trương dời khu công nghiệp gây ô nhiễm ra khỏi nội ô lại cũng chỉ là biện pháp trước mắt. Các khu công nghiệp ra bên ngoài càng dễ gây ô nhiễm rộng lớn, thải nước bẩn ra các sông mà hầu hết không qua hệ thống xử lý làm sạch. Trăm sông về biển, cụ thể Sài Gòn lại hứng chịu mặt trái của chủ trương này. Trong kỳ họp Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh giữa năm 2009, một đại biểu kết tội: "Thành phố hành động chưa dứt khoát, chưa đánh giá đúng tầm quan trọng, tỉnh Bình Dương vô



trách nhiệm. Tôi phê phán lương tâm đạo đức kinh doanh của các doanh nghiệp khi đã làm giàu trên sự tàn tạ của bao nhiêu con người".

Cả đồng bằng sông Cửu Long cũng trở thành vùng ô nhiễm rộng lớn khi hàng năm phải hứng chịu hơn 800.000 tấn chất thải, 150 triệu m³ nước thải sinh hoạt và công nghiệp. Tại Cần Thơ, cấp độ ô nhiễm nguồn nước tự nhiên ở sông Hậu, rạch Sang Trảng (Ô Môn), rạch Bò Ót (Thốt Nốt)... đều đáng báo động. Về nuôi trồng thủy sản, do chạy theo lợi nhuận, nhiều ao đầm tự nhiên ven biển bị khoanh vùng, nguồn nước không lưu thông, phá vỡ thể cân bằng môi sinh hàng trăm năm mới có, nhiều sinh vật dần tuyệt chủng. Năm 1960, cả nước có 0,48% diện tích canh tác sử dụng thuốc bảo vệ thực vật, nay đã sử dụng ở 100% diện tích với trên 1.000 loại thuốc, mà hứng chịu nặng nhất là nông dân và nông sản từ những khu vực canh tác.

Nói đến đồng bằng sông Cửu Long, công luận hiện nay quan tâm việc Trung Quốc đang tiến hành xây dựng 8 nhà máy thủy điện công suất lớn, kiểm soát gần 20% lượng nước thượng nguồn. Bốn nước thành viên Ủy Hội sông Mekong (gọi tắt là MRC) gồm Campuchia, Lào, Thái Lan và Việt Nam mặc dù phản đối Trung Quốc nhưng cũng hiện có 11 dự án xây đập thủy điện. Việc thi nhau chặn dòng chảy sẽ làm biến đổi môi sinh toàn bộ những vùng đất hai bờ con sông đi qua các quốc gia, quan trọng nhất là hạ nguồn.

Từ trước đến nay, 1/3 diện tích đồng bằng Nam bộ nhiễm mặn theo chế độ thủy triều tự nhiên. Với việc chặn giữ nguồn nước sông Mê Kông, vào mùa khô các thủy điện phải giữ nước, sẽ làm cho khoảng 50% diện tích ở phía Đông vừa lúa lớn nhất cả nước có nguy cơ bị nhiễm mặn do triều cường tiến sâu. Lượng phù sa, cá và các nguồn lợi thủy sản nước ngọt khai thác trong sông cũng sẽ giảm. Mùa mưa, khi thủy điện xả lũ cả đồng bằng lại có nguy cơ bị lũ lụt cục bộ nhấn chìm. Mùa nắng, diện

tích đồng ruộng càng về phía Tây càng có nguy cơ bị thiếu nước, trở về hoang hóa. Tác hại thu nhỏ của việc thi nhau chặn dòng chảy sông Mê Kông trong tương lai hiện đã được nhìn thấy ở Việt Nam qua chủ trương xây các đập thủy điện khu vực miền Trung khi tiến hành xả lũ. Điều này cho thấy lợi ích của tập đoàn kinh tế bất chấp lợi ích toàn dân và môi trường sống nói chung.

Về chất thải công nghiệp, ước tính môi trường cả nước phải nhận 130.000 tấn/năm. Ngoài ra, còn có 7 triệu tấn chất thải rắn ở khu đô thị, 12.600 bệnh viện thải 21.000 tấn rác y tế. Trong khi việc khắc phục ô nhiễm môi trường gần như bị bỏ ngỏ, thì ngành văn hóa lại chủ trương phát triển du lịch sinh thái, tìm về thiên nhiên hoang dã những vùng còn trong lành. Vấn đề qua du lịch nhân rộng ý thức giữ cho môi trường vững bền chỉ là khẩu hiệu, thực tế lại tập trung cho kinh doanh, thu nhập! Thậm chí có nơi du lịch đến đâu, cảnh quan môi trường bị thải rác và phá nát đến đó.

Ô nhiễm còn từ bên ngoài nhập vào. Các tàu biển nhập rác thải công nghiệp để tái chế thu lợi, biến Việt Nam thành bãi rác lớn. Thứ nhất tại nghèo, thứ hai vì thiếu hiểu biết tác hại rác thải, thứ ba là thiếu nhận thức xây dựng môi trường phát triển vững bền. Mặt khác, chủ trương muốn giải quyết việc làm và thu nhập, rút ngắn tụt hậu bằng "đi tắt đón đầu" mở cửa mời gọi các cổ máy công nghệ lạc hậu theo vào trong nước cũng gây ô nhiễm. Một nhà nghiên cứu môi trường đã nhận định: "*Vừa phát triển nhanh vừa bảo vệ sinh thái, bảo vệ môi trường là điều không tưởng*".

Về khai thác tài nguyên, cát ở các sông bị khai thác quá mức bán vật liệu xây dựng, bất chấp hậu quả sạt lở và thay đổi thủy lưu, gây mất ổn định và nguy hại nhiều khu dân cư. Công ty kỹ nghệ khoáng sản Quảng Nam khai thác vô tội vạ số lượng lớn cát xây nhà, vẫn không thực hiện báo cáo tác động môi trường theo yêu cầu. Ở Cần Thơ, xuất khẩu cát 6

tháng đầu năm 2009 bằng khối lượng 10 năm trước cộng lại. Ở Tiền Giang, sa tặc giết hại thanh tra môi trường khi bị phát hiện hành vi trộm cát. Than đá ở Quảng Ninh bán sang Trung Quốc với số lượng lớn, gọi là "*than thổ phi*". Các ngành thuộc độc quyền nhà nước như dầu khí, than, nhiệt điện, thủy điện... trong quá trình khai thác không được người dân biết đến và cũng không thấy tập đoàn nào công khai phương án bảo vệ tái tạo tài nguyên. Gần đây, giới khoa học cảnh báo dự án xây dựng nhà máy điện hạt nhân tại Ninh Thuận với các lò phản ứng hạt nhân công suất 4.000 MW đến năm 2025 mà hậu quả không lường của nó trong trường hợp bất trắc chưa có phương án dự phòng.

Nhiều khu rừng cả nước vẫn tiếp tục bị chặt phá. Rừng tự nhiên ở Tây Nguyên, miền Trung ngàn đời nay là "*rừng vàng*", ngày nay tại kỳ họp quốc hội có khái niệm "*rừng nghèo*". Báo chí phản ánh sau cơn lũ ở miền Trung xuất hiện gỗ lâm tặc khai thác âm thầm trong rừng sâu "*trôi ra dày đặc sông Bung!*". Không ít kiểm lâm bị lâm tặc hành hung chém trọng thương và giết hại. Năm 1945, cả nước có khoảng 14 triệu ha rừng thì nay chỉ còn một nửa (trong một nửa này đến 70% rừng nghèo). 13 triệu ha đất bị suy thoái, trở thành đất trống đồi trọc chủ yếu do hậu quả tàn phá rừng. Người ta cũng ước tính trong 50 năm qua, có 120 loài thú và 200 loài chim ở Việt Nam bị diệt chủng.

Đầu năm 2010, Trung tướng Đồng Sĩ Nguyên và Thiếu tướng Nguyễn Trọng Vĩnh đã gửi bức thư đăng trên mạng điện tử cảnh báo chủ trương từ chính phủ dẫn đến các tỉnh thành cho 10 doanh nghiệp các nước Trung Quốc, Đài Loan và Hồng Kông thuê gần 300.000 ha rừng đầu nguồn thời hạn 50 năm. Hai ông cho rằng đây là một "*hiểm họa cực lớn*" nhiều mặt. Về môi sinh, chủ nhân rừng có thể khai thác trắng và trồng mới. Từ đó, các hồ chứa nước tưới tiêu sẽ cạn, nhà máy thủy điện thiếu nước quay tua-bin, lũ quét bất ngờ

không thể lường được hậu quả. Về di dân, bên thuê rừng cũng có thể đưa nhân công đến khai phá, trồng trọt, định cư lập làng... Những phần lãnh thổ do vậy sẽ mất đi trước sự xuất hiện các đơn vị cộng cư nước ngoài ngay tại Việt Nam. Về quốc phòng, rừng cho thuê chiếm 87% diện tích xung yếu biên giới, trong trường hợp chiến tranh quân đội khó có thể can thiệp làm chủ tình hình kịp thời.

Hai vị tướng đề nghị với những khu rừng đã ký kết hợp đồng, cần thuyết phục chủ nước ngoài khoán lại cho người dân tại chỗ. Nơi chưa ký hợp đồng thì đình chỉ cho dù phải bồi

huy hiệu 70 năm tuổi Đảng cho tướng Đồng Sĩ Nguyên ở tuổi 87 mà dịp 3-2 đã qua và không trong dịp lễ trọng quân đội. Nếu hai vị tướng không công khai phản đối, đã không có việc làm trên. Chủ trương ban đầu thực hiện trong im lặng trót lọt, chỉ dừng lại sau khi bị lên án. Cho nên, đưa tin của giới truyền thông lộ rõ xoa dịu khi không thể tiếp tục bất chấp công luận. Làm những việc ấy chỉ có thể là đối phó dập tắt chứ không phải đã nhận thấy sai lầm bằng tâm trong sáng.

Đáng quan tâm là chủ trương khai thác bauxit. Ba bức thư của nguyên Đại tướng Võ Nguyên Giáp gửi Bộ

một ngày nào đó thực hiện kịch bản chiến tranh bất ngờ như năm 1979, họ sẽ nổ quả bom bùn đã gài sẵn ở Tân Rai làm các tỉnh miền Đông và Thành phố Hồ Chí Minh chết khát...". Các nhà khoa học cảnh báo lượng bùn đỏ thải ra trong quá trình đào rửa quặng sẽ tràn lan phá hủy môi trường, giết chết thảm thực vật, làm hoang hóa đất đai vĩnh viễn. Nếu xây hồ chứa chất đào thải khai thác và sơ chế thì đúng là hình thành những "quả bom bùn". Quá trình luyện quặng còn sử dụng sulfur dioxide rất độc hại. Nhưng theo Đảng Cộng sản, những phản biện ấy là "diễn biến hòa bình", là "chống lại chủ trương chung", cho nên trang web đăng ý kiến phản biện của xã hội đã bị "lưu manh tin học" phá hoại nhiều lần.

Tại Trung Quốc, những vùng khai thác bauxit đều có nhiệt độ môi trường tăng, bệnh lạ xuất hiện. Vì thế, nước này đã chuyển phần lớn đầu tư khai thác bauxite sang Guinea và các khoáng sản khác ở Sudan, Nigeria, Angola, Zambia, Congo, Libéria... thuộc châu Phi. Mục tiêu khai thác của Trung Quốc là nhanh và nhiều, bỏ qua khôi phục môi trường bền vững, đã bị nhiều nước phản đối. Bauxit Tây Nguyên sẽ không ngoài mục tiêu đó. Một quy luật chung là không có vấn đề gì chỉ đem lại lợi ích mà không kèm theo tác hại, thậm chí còn "lợi bất cập hại".

Vấn đề ở chỗ Bộ Chính trị từ lâu đã "đi đêm" với Trung Quốc về dự án khai thác bauxit, khi thực hiện bị phản đối kịch liệt mới đưa ra để hợp thức hóa. Tại kỳ họp quốc hội tháng 5-2009, nhiều đại biểu công khai phản biện và đề nghị nên dừng. Nhưng do cam kết không thể rút lại, Bộ Chính trị vẫn quyết định khai thác. Để mở đường, Phó Thủ tướng Trương Vĩnh Trọng phát biểu: "Cho đến lúc này, dư luận trong nước cũng như trên thế giới, kể cả những người khó tính, còn ai nói đến vấn đề khai thác bô-xít ở Tây Nguyên nữa. Điều đó cho thấy, khai thác bô-xít ở Tây Nguyên là đúng đắn và



thường, tiến hành xây dựng cơ chế quản lý, chính thức giao đất khoán rừng cho hộ gia đình. Một chủ trương khai thác tài nguyên đất nước rộng lớn và quan trọng như thế mà Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn tiến hành, hầu như dân chúng rất ít được biết và có tiếng nói quyết định. Thu hẹp thông tin trong trường hợp này chắc chắn là vụ lợi và lạm quyền. Khi vấn đề bị đưa ra công luận, cuối tháng 2-2010, truyền thông Việt Nam đưa tin Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo các tỉnh dừng cho thuê rừng và tin trao tặng

Chính trị không được hồi âm công khai. Hàng ngàn ý kiến phản đối của các bậc lão thành cách mạng, các nhà khoa học, trí thức và nhiều thành phần xã hội xuất hiện trên trang web bauxit.info, mà những thông tin này không được báo chí "lề phải" đăng tải, đã thể hiện thái độ của người dân không còn chấp nhận bị hạn chế phản biện và sự lạm quyền của nhà nước trong khai thác sử dụng tài nguyên quốc gia. Hơn 3.000 chữ ký đề nghị không khai thác bauxit cùng hàng trăm chia sẻ của người đọc trên các trang web.

Đây là ý kiến của một kỹ sư: "Nếu

đang gặp thuận lợi". Không hiểu vì lãnh đạo này căn cứ vào đâu, trong khi không thấy dư luận nào trong nước ủng hộ ngoài một số đảng viên, trên thế giới càng tuyệt nhiên không.

"Rào cản" cuối cùng trong giới lãnh đạo cũng bị dọn sạch sau chuyến thăm Trung Quốc trở về và Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng đặt bút ký vào Quyết định 167/2007/TTg, gọi là "Đại dự án". Trong một thư phản đối, nhà văn Nguyễn Đình Trọng mỉa mai: *"Chủ trương lớn của Đảng và Nhà nước mà Quốc hội của dân chưa được bàn định thì người Trung Hoa đã xắn tay áo thực hiện"*. Có nhận định cho rằng nhiều khoản lớn nợ vay đến hạn, nay phải lấy tài nguyên quốc gia để trả! Hãy nghe chất vấn của đại biểu Dương Trung Quốc tại kỳ họp quốc hội giữa năm 2009: *"Trong tư duy của chính phủ có dự trữ cho tương lai, có để dành cho con cháu không, hay có chút của giả nào tổ tiên để lại làm cho bằng hết? Đất đai, than đá, dầu khí... hiện chiếm một tỉ trọng rất cao trong thu ngân sách là một biểu hiện"*.

Là một trong những nước xuất khẩu gạo hàng đầu, nhưng Việt Nam cũng đối mặt với an ninh lương thực, một vấn đề mang tính toàn cầu. Gạo ở Việt Nam xuất khẩu đạt số lượng lớn trước hết là do nỗ lực của nông dân, việc ứng dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất, thông thoáng mở rộng thị trường. Nhưng mặt trái của nó cho thấy người nông dân bị "trói chặt" mọi sinh hoạt bởi tiền mặt và chỉ còn biết bán lúa. Gần 100 công ty ra sức tranh mua vùng miền, tranh bán giá thấp ra các nước, nên giá mua lẫn giá bán không ổn định. Trong khi đó, Thái Lan là nước xuất khẩu gạo lớn nhất thế giới, với khoảng 10 công ty thu mua hoạt động đều đặn và thống nhất, quan tâm chế biến gạo chất lượng cao, giữ giá bán ổn định, bảo vệ được lợi ích nông dân.

Đầu năm 2010, Việt Nam ký hợp đồng xuất khẩu 6 triệu tấn gạo sang Philippines với giá 600 USD/tấn

(năm 2009 khoảng 450 USD/tấn). Nhưng tín hiệu đáng mừng đó của lãnh đạo đất nước lại là khó khăn của người nông dân: năng lực kho chứa ở Việt Nam hiện chỉ đạt tối đa 1,8 triệu tấn vào mùa, muốn xây đủ hệ thống sân phơi kho chứa đảm bảo cần phải có số vốn khoảng 4.000 tỉ đồng. Chất lượng gạo xuất khẩu của Việt Nam nhiều năm liền kém là do khâu phơi phóng, bảo quản, kể cả dư lượng vi sinh những hóa chất trong quá trình canh tác tồn vào sản phẩm. Vì không có điều kiện tích trữ tìm thị trường với giá cao hơn, vào mùa thu hoạch nông dân phải chấp nhận bán lúa cho các công ty thu mua với giá thấp. Chưa kể đồng tiền bị mất giá, giá mua các mặt hàng ăn uống và sinh hoạt tăng, thiên tai bất ngờ... Người nông dân được lợi gì giữa khó khăn vậy bủa mà nhà nước cho là tín hiệu đáng mừng đó?

Vấn đề quan trọng hơn là đất trồng lúa ngày càng bị thu hẹp bởi sự xuất hiện của các khu công nghiệp và công trình xây dựng. So với sau năm 1975 nhiều làng phải dời lên đồi ở để cải tạo và mở rộng đất sản xuất, thì việc biến đất ruộng thành đất xây dựng công trình hôm nay là một chủ trương phản lại chủ trương trước kia, chỉ vì chạy theo quyền lợi trước mắt. Trong khi đó, chính sách hỗ trợ nông dân trồng lúa, sản xuất và chế biến nông sản vẫn lạc hậu, bao tiêu, tạo thương hiệu và tìm thị trường cho nông sản càng không được quan tâm. Dân số đang trên đà tăng đến mức 100 triệu người, khiến nguồn lương thực sử dụng trong nước sẽ tăng. Việt Nam cũng nằm ở khu vực nắng lắm mưa nhiều, khí hậu thất thường, nhất là bão lũ và hạn hán từng gây ảnh hưởng bất ngờ nặng nề cho nông nghiệp.

Ngày nay, cũng như các quốc gia khác, Việt Nam chịu ảnh hưởng của hiện tượng "hiệu ứng nhà kính", "hâm nóng toàn cầu". Các loại dịch bệnh gây hại trên diện rộng đối với người, vật nuôi, cây trồng, cạn kiệt nguồn nước ngọt và nước sạch, cạn kiệt năng lượng... là những thách

thức quan trọng trước mắt lẫn lâu dài. Cung cấp lương thực như thế nào để đảm bảo là bài toán nan giải đang đặt ra trong một tương lai gần.

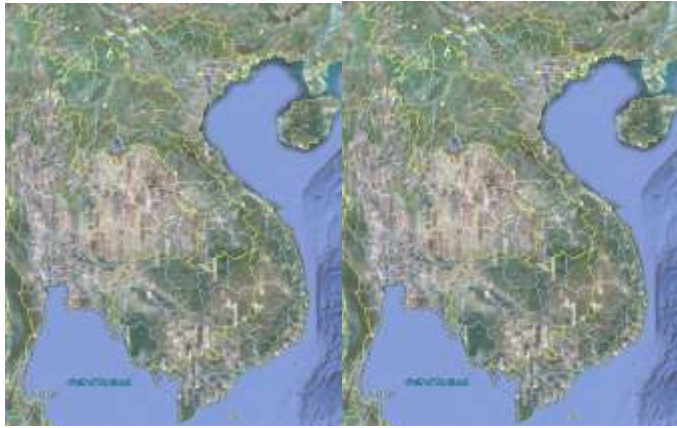
Engels từng nhận xét về CNTB giai đoạn đầu: *"Nền văn minh phát triển tự phát, không có sự hướng dẫn một cách có ý thức khoa học thì sẽ để lại đằng sau nó những bãi hoang mạc"*. Cũng theo Engels, để giải quyết mâu thuẫn giữa con người với tự nhiên: *"Tất yếu phải xóa bỏ CNTB, thiết lập CNCS"*, vì ông cho rằng chỉ có CNCS mới làm được việc này. Chưa nói chuyện Engels chính trị hóa lĩnh vực khoa học môi trường, chỉ đề cập việc Đảng Cộng sản áp dụng nguyên vẹn quan điểm trên, tiến hành cách mạng giải quyết mâu thuẫn giữa con người với tự nhiên bằng cách giải quyết trước tiên mâu thuẫn giữa con người với con người.

Sau khi đánh đổ tư bản, việc quản lý cải tạo môi trường nay lại rơi vào "tự phát", *"không có sự hướng dẫn một cách có ý thức của khoa học"*? Môi trường bị tàn phá và ô nhiễm trầm trọng là hậu quả của quá trình Đảng Cộng sản chỉ quan tâm bồi dưỡng lý luận chính trị cho đội ngũ cán bộ đảng viên nhằm củng cố thể chế, coi thường cảnh báo chuyên môn, không kiên quyết chấn chỉnh kịp thời vi phạm pháp luật. Đó còn là biểu hiện tái lập hạn chế cách giáo dục xưa: chỉ tạo ra độc đạo cho trí thức bình luận chữ nghĩa ca ngợi chế độ hơn là đầu tư vào khoa học công nghệ thiết thực dân sinh. Mâu thuẫn đã không được giải quyết, những người phát động cách mạng vô sản phải chịu trách nhiệm như thế nào trước lịch sử hay tiếp tục bị "xóa bỏ"?

Trích **Con Đường Việt Nam**

Xem sách tại

conduongvietnam.wordpress.com



TIN VIỆT NAM

Tháng 10-11/2010

Chính trị

Quốc hội khoá XII

Kỳ họp thứ 8 Quốc Hội khoá XII tiếp tục diễn ra trong tháng 10 nóng bỏng với các vấn đề Vinashin, dự án bê xít Tây Nguyên, dự án đường sắt cao tốc và vấn đề chi phí cho Đại lễ Nghìn năm Thăng Long.

Các đại biểu vẫn tiếp tục chất vấn sát sao nhưng các vấn đề này được chính phủ trả lời một cách khái quát và không có bố trí buổi làm việc riêng nào với vấn đề Vinashin.

Về chi phí cho Đại lễ, từ khi kỳ họp Quốc hội thứ 8 khai mạc đến nay, cả Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội và Bộ trưởng Bộ Văn hóa – Thể thao, Du lịch cũng đều không đưa ra con số cụ thể nào khi trả lời đại biểu và báo chí.

"Tôi cho rằng chi tiêu bao nhiêu thì có thể thống kê được ngay, không có gì khó. Hơn nữa, những con số đưa ra nếu sai, thì Bộ Tài chính, đại diện cơ quan Nhà nước phải có trách nhiệm cải chính để rộng đường dư luận vì hàng chục tỷ đồng không phải là chuyện nhỏ." – Đại biểu Nguyễn Lân Dũng trả lời báo chí cho hay.

Về kế hoạch năm 2011, Chính phủ xác định mục tiêu tổng quát là tăng cường ổn định kinh tế vĩ mô và kiểm soát lạm phát, phấn đấu đạt tốc độ tăng trưởng cao hơn năm 2010, gắn với đổi mới mô

hình phát triển và chuyển đổi kinh tế, đảm bảo an sinh, phúc lợi xã hội và cải thiện đời sống nhân dân...

Cụ thể, Chính phủ đặt mục tiêu tăng GDP ở mức 7-7,5% so với 2010, đưa thu nhập bình quân đầu người lên khoảng 1.300 USD. Kim ngạch xuất khẩu dự kiến đạt 74,8 tỷ USD, tăng 10% so với năm 2010.

Về dự toán ngân sách Nhà nước, Chính phủ dự kiến tăng tổng thu lên khoảng 590.000 tỷ đồng trong khi dự chi khoảng 760.000 tỷ đồng. Bội chi, do đó giảm xuống dưới 5,5% GDP. Tổng đầu tư phát triển ước đạt khoảng 40% GDP trong khi chỉ số giá tiêu dùng (CPI) phấn đấu ở mức 7,5%.

ASEAN và Biển Đông

Về thời sự Biển Đông, ngày 11/11 cũng đã diễn ra Hội thảo Quốc tế về biển Đông lần 2 tại Hà Nội.

Hội thảo với sự tham dự của 66 học giả trong nước và quốc tế, trong đó khu vực ASEAN ngoài nước chủ nhà Việt Nam (6 đại biểu), 9 nước còn lại đều có đại biểu tham dự (27), cùng các học giả đến từ Trung Quốc, Đài Bắc-Trung Quốc, Hoa Kỳ, Hàn Quốc, Anh, Đức, Canada, Australia, Nga, Pháp, Nhật Bản, Ấn Độ, Bỉ và Thụy Điển.



Trước đó, tại hội nghị thượng đỉnh ASEAN kết thúc ngày 30/10 tại Hà Nội, vấn đề Biển Đông cũng đã được mang ra mổ xẻ. Qua đó, Việt Nam muốn đa phương và quốc tế hoá vùng tranh chấp phức tạp này. Các lãnh đạo ASEAN lần này đã quyết định mời Nga và Mỹ tham dự Hội nghị Thượng đỉnh Đông Á kể từ năm 2011 với tư cách là thành viên.

Cuối tháng 10, đầu tháng 11/2010, nhân dịp kết thúc các Hội nghị Thượng đỉnh ASEAN tại Hà Nội, Việt Nam đã loan báo một quyết định bất ngờ. Việt Nam sẽ mở cửa cảng Cam Ranh cho tàu hải quân nước ngoài, và xây dựng cơ sở này thành Trung tâm cảng dịch vụ tổng hợp. Khi loan báo thông tin về Cam Ranh, các nhân vật lãnh đạo Việt Nam đều nhấn mạnh đến tính chất thương mại của quyết định. Trong cuộc họp báo chiều 30/10, Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng đã xác định rằng Việt Nam sẵn sàng cung cấp dịch vụ cho tàu hải quân của tất cả các quốc gia, kể cả tàu ngầm, tại cảng Cam Ranh khi có yêu cầu".

Bất chấp các tuyên bố chính thức của giới lãnh đạo Việt Nam, hầu hết các quan sát viên quốc tế đều ghi nhận nhân tố chiến lược trong quyết định mở cửa cảng Cam Ranh cho hải quân ngoại quốc. Hãng tin Mỹ AP (02/11) đã lồng quyết định của Việt Nam vào bối cảnh các nước Đông Nam Á ngày càng lo ngại trước các hành động hung hăng của Trung Quốc ở vùng Biển Đông.

Các vụ bắt giam trái pháp luật

Về thông tin chính trị-pháp luật trong nước, dư luận hiện tại vẫn đang tiếp tục theo dõi vụ bắt và tổng đạt quyết định truy tố tiến sĩ Cù Huy Hà Vũ theo điều 88 Bộ Luật Hình sự. Ông bị bắt ngày 5/11 tại một khách sạn vì liên quan đến hoạt động mua dâm

(theo cơ quan điều tra), nhưng lại truy tố vì tuyên truyền chống chính quyền. Hàng loạt báo chí trích dẫn và đăng tin này nhưng lại không đăng tin bà Hồ Lê Như Quỳnh kiện báo chí đăng tin sai sự thật và gia đình cố nhà thơ Xuân Diệu cũng lên tiếng phản đối báo QĐND xúc phạm danh dự gia đình.



Qua kiểm tra khám xét nhà ông Cù Huy Hà Vũ, Cơ quan An ninh điều tra – Bộ CA phát hiện nhiều tài liệu có nội dung chống Nhà nước Việt Nam nên đã bắt

khẩn cấp ông Vũ và di lý ra Hà Nội để điều tra

Được biết, Viện KSND Tối cao đã xem xét và quyết định chuyển vụ án tới Cơ quan An ninh điều tra. Công an Hà Nội thụ lý điều tra theo thẩm quyền, giao Viện KSND TP Hà Nội kiểm sát điều tra vụ án. Ngày 15/11, Cơ quan An ninh điều tra, công an tại Hà Nội đã ra quyết định khởi tố bị can và ra lệnh tạm giam bốn tháng đối với ông Cù Huy Hà Vũ.

Ngày 19/10, một blogger khá nổi tiếng là blogger Anhasg đã bị bắt. Blogger Anh Ba Sài Gòn, tức luật sư Phan Thanh Hải, bị đưa đi vào lúc khoảng 22:30 hôm 18/10 sau khi công an khám xét nhà ông trong vài giờ, theo lời bạn hữu. Trong khi đó, blogger Điều Cày tức Nguyễn Văn Hải vẫn chưa được thả ra sau hai năm rưỡi bị giam cầm về tội danh “trốn thuế” mà lẽ ra phải được trả tự do đúng ngày 19/10/2010. Nhưng bất ngờ, ngày 16/09/2010 nhà cầm quyền Việt Nam lại đưa anh từ trại giam Z30A về trại giam số 4 Phan Đăng Lưu, quận Bình Thạnh. Đây là cơ quan an ninh điều tra của công an thành phố, nơi chuyên giam cầm, thẩm vấn, điều tra những người hoạt động cho dân chủ, nhân quyền.

Bà Dương Thị Tân, vợ cũ của blogger Điều Cày vừa nhận một công lệnh ghi ngày 16/09/2010 về việc này. Được biết, trước đây



khoảng một tháng, chi bộ đảng tại địa chỉ nơi blogger Điều Cày cư trú đã có phiên họp các đảng viên trong chi bộ và họ đã được công an phổ biến tin: “Ông Nguyễn Văn Hải sẽ bị tiếp tục giam giữ, điều tra dù mãn hạn tù”.

Một số blogger ở Việt Nam đã dự định dùng ngày 19/10, ngày mà họ chờ đợi blogger Điều Cày được trả tự do, làm Ngày Blogger Việt Nam.

Kinh Tế

CPI

Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 10/2010 đã tăng 1,05% vừa được Tổng cục Thống kê công bố. Đây là mức tăng rất cao so với tháng 10 nhiều năm trước đây, giai đoạn từ 1995-2009, CPI các tháng 10 ghi nhận mức tăng cao nhất vào năm 2007, nhưng cũng chỉ tăng 0,74%.

So với tháng 12/2009, CPI tháng 10 tăng 7,58%, chỉ để lại khoảng hẹp 0,42% cho hai tháng cuối năm phần đầu chốt vào mức tăng 8% cả năm như Chính phủ đã dự kiến. So với cùng kỳ năm ngoái, CPI tháng này tăng 9,66%. Còn bình quân 10 tháng năm 2010, CPI đã tăng 8,75%.

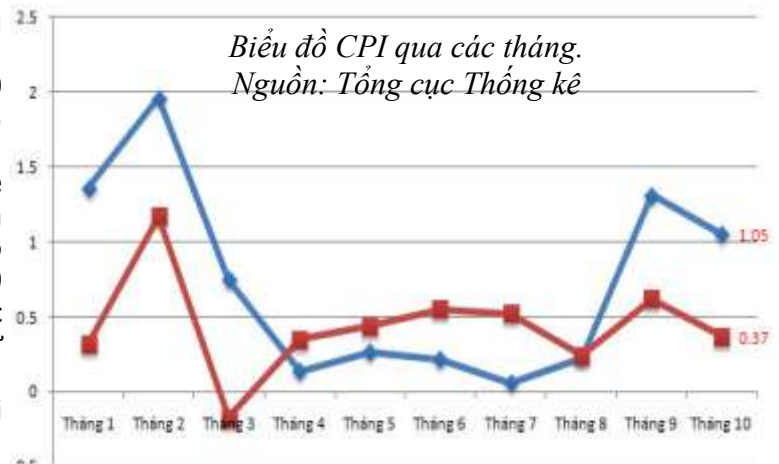
Xuất nhập khẩu

Quy mô thương mại quốc tế có thể mở rộng hơn trong tháng 10, cả về kim ngạch xuất khẩu và nhập khẩu so với tháng 9, trong khi cán cân thương mại gia tăng thâm hụt.

Kim ngạch xuất khẩu tháng 10 ước tính đạt 6,25 tỷ USD, tăng 2,5% so với tháng 9 trước đó nhưng tăng 23,2% so với tháng 10/2009. Kim ngạch nhập khẩu tháng 10 ước đạt 7,35 tỷ USD, tăng tương ứng 5,4% và 8,7%. Như vậy, nhập siêu tháng 10 khoảng 1,1 tỷ USD, tăng 25,7% so với nhập siêu tháng 9.

Với những diễn biến mới được cập nhật trong tháng 10, tổng kim ngạch xuất khẩu 10 tháng năm 2010 ước tính đạt 57,776 tỷ USD, tăng 23,3% so với cùng kỳ 2009. Kim ngạch nhập khẩu cùng thời kỳ ước đạt 67,278 tỷ USD, tăng tương ứng 20,7%. Theo đó, nhập siêu 10 tháng năm 2010 ước đạt 9,5 tỷ USD, bằng 16,4% tổng kim ngạch xuất khẩu cùng thời kỳ.

Sau khi diễn biến tình hình xuất nhập khẩu tháng 9 trên thực tế không cho kết quả nhập siêu ở mức 1,1 tỷ USD như dự báo của

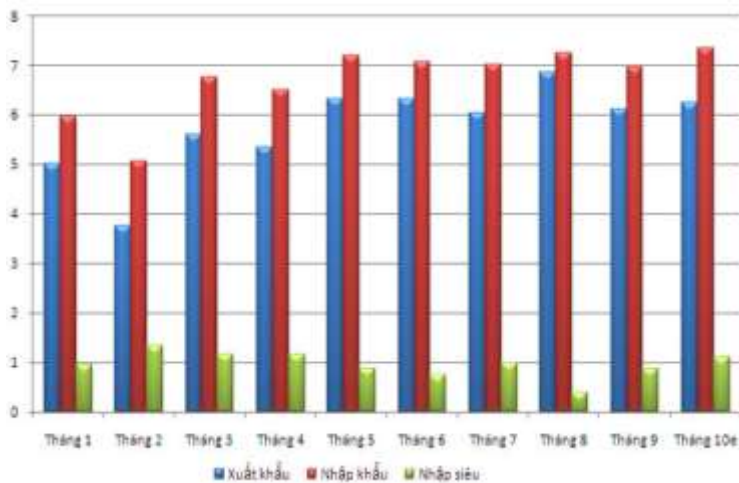


Tổng cục Thống kê, đến tháng 10, con số này đã hiện thực.

Theo số liệu vừa được Tổng cục Hải quan công bố ngày 16/11, kim ngạch xuất khẩu tháng 10 đạt 6,23 tỷ USD, tăng khoảng 2,1% so với tháng 9; nhập khẩu đạt 7,3 tỷ USD, tăng tới 4,7% trong cùng so sánh.

Với mức tăng trưởng kim ngạch nhập khẩu cao hơn xuất khẩu, nhập siêu tháng 10 đã doãng xa hơn so với tháng 9, lên mức xấp xỉ 1,07 tỷ USD. Như vậy, đây là lần đầu tiên kể từ tháng 5, nhập siêu vượt mốc 1 tỷ USD.

Tỷ giá USD và vàng



Xuất khẩu, nhập khẩu, nhập siêu qua 10 tháng đầu năm 2010
(đơn vị: tỷ USD, nguồn: Tổng cục Thống kê).

Ngân hàng Nhà nước vừa đưa ra một số thông tin giải thích nguyên nhân tỷ giá USD/VND biến động mạnh trên thị trường tự do cùng định hướng can thiệp. Thông tin từ cơ quan này cho biết, trong thời gian gần đây, thị trường ngoại hối đã có một số biểu hiện căng thẳng, chủ yếu do tâm lý lo ngại về khả năng nhu cầu ngoại tệ để nhập khẩu hàng hóa và lạm phát sẽ tăng vào cuối năm.

Tuy nhiên, trên cơ sở tính toán, đánh giá diễn biến xuất nhập khẩu trong thời gian gần đây, Bộ Công thương đã công bố dự báo nhập siêu của cả năm 2010 chỉ ở mức 12 tỷ USD, thay cho dự báo trước đây là 13,5 tỷ USD.

Theo cập nhật, USD hiện nay đang giao dịch trên thị trường tự do vào ngày 17/11 vẫn xoay quanh mức 21.000 VND bất chấp những cam kết của ngân hàng trung ương về việc bơm USD ổn định tỉ giá. Tính ra, giá USD giao dịch trên thị trường tự do đã có chênh lệch tới 7% so với giá niêm yết chính thức tại các ngân hàng là 19.500.

Giá vàng trong tháng 10 và đầu tháng 11 đã có biến động khó lường khi liên tiếp phá các đỉnh giá kỷ lục và giảm mạnh sau khi giá vàng thế giới tụt sâu

Lãi suất

Tuần qua, đặc biệt ngày 9 và 10-11-2010, đánh dấu sự "nóng cháy" của lãi suất tiền đồng trên thị

trường tiền tệ. Người ta đổ lỗi sự bùng phát của lãi suất cho việc gia tăng đột biến của giá vàng, tỷ giá.

Theo Quyết định số 2619/QĐ-NHNN về mức lãi suất cơ bản bằng đồng Việt Nam, Ngân hàng Nhà nước (NHNN) quy định mức lãi suất cơ bản của đồng Việt Nam là 9%/năm. Quyết định này có hiệu

lực thi hành ngày 5/11 và thay thế Quyết định số 2561/QĐ-NHNN ngày 27/10/2010 của Thống đốc NHNN về mức lãi suất cơ bản bằng đồng Việt Nam.

Lãi suất tăng cao đang gây khó khăn cho toàn bộ nền kinh tế. Các doanh nghiệp không chỉ gặp khó khăn trong việc tiếp cận vốn mà phải trả một chi phí rất cao cho những khoản vay của mình. Thậm chí, doanh nghiệp có thể đứng trước nguy cơ phá sản nếu tăng trưởng kinh tế bị ngưng trệ và lãi suất cao kéo dài.

Lãi suất VND bình quân liên ngân hàng tăng ở hầu hết các kỳ hạn, với mức tăng từ 1,15% đến 3,56%; trong đó lãi suất kỳ hạn qua đêm tăng mạnh nhất (tăng 3,56%) hiện đứng ở mức 12,19%.

Lãi suất huy động cũng đã nâng lên 13% năm, cá biệt, các kỳ hạn ngắn có ngân hàng huy động tới 14%/năm. Lãi suất cho vay cũng tăng lên 16-19% /năm, cá biệt 20%/năm

Xã hội

Lũ lụt

Miền Trung tiếp tục hứng chịu những cơn bão và lũ dữ tàn phá. Việc cứu trợ bão lụt vẫn đang được tiếp tục tại miền Trung Việt Nam theo sau hai đợt lũ lụt từ đầu tháng mười với tổ chức Hội chữ thập đỏ

quốc tế nay vào cuộc tham gia cứu trợ.

Theo các con số của tổ chức Hội chữ thập đỏ quốc tế thì hơn 60 người chết, 27 người khác được khẳng định đã chết, với 25 người mất tích và lũ lụt đã ảnh hưởng tới cuộc sống của gần nửa triệu người. Đây là đợt lụt thứ hai trong vòng ba tuần tại năm tỉnh miền Trung Việt Nam. Quảng Bình, Hà Tĩnh, Nghệ An đã bị ảnh hưởng của cả hai đợt lũ lụt.

Tràn bùn quặng sắt Cao Bằng

Ngày 6/11 tại địa bàn tỉnh Cao Bằng đã xảy ra vụ vỡ đập chắn nước thải rửa quặng sắt của Công ty khoáng sản luyện kim Cao Bằng, độ dày của bùn lên đến 40-50cm, trải dài khoảng 2 cây số, tàn phá nhiều hecta cây trồng và ảnh hưởng đến hàng trăm hộ gia đình, tràn ngập xã Nà Kéo, huyện Duyệt Trung, thị xã Cao Bằng.



Theo Chi cục Bảo vệ Môi trường (thuộc Sở Tài nguyên Môi trường), đập chắn thải số 4 (nơi bị vỡ ngày 5/11) do Xí khai thác quặng sắt Nà Lũng tự ý xây dựng năm 2005. Đập này cũng nằm ngoài phạm vi đất được cấp, không có bản vẽ thiết kế cũng như báo cáo tác động môi trường. Thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường lập biên bản xử phạt và yêu cầu hoàn chỉnh mọi thủ tục. Qua 5 năm, các thủ tục trên vẫn chưa được hoàn tất.

Vụ việc này gây ra 1 làn sóng lo ngại khác cho vấn đề an toàn bôxít tại Tây Nguyên.

Elbi **Tổng hợp**

TIN QUỐC TẾ

THÁNG 10-11/2010



Bà Aung San Suu Kyi được trả tự do

Đầu tháng 13/11 vừa qua, nhà hoạt động dân chủ hàng đầu của Miến Điện và Khôn nguyên giải Nobel Hoà bình năm 1991 đã được trả tự do sau hơn 7 năm bị chính quyền quân nhân quản thúc.

Bà tuyên bố tiếp tục đấu tranh vì dân chủ và sẵn sàng hợp tác với tất cả các lực lượng dân chủ để mang lại lợi ích cho nhân dân Miến. Bà cho biết thêm rằng sẽ tập trung nỗ lực đấu tranh cho 2100 tù nhân chính trị khác còn đang bị giam trong các nhà tù. Bà Suu Kyi nói rằng bà đã chuẩn bị để hội đàm trực diện với giới lãnh đạo Miến Điện, tướng Than Shwe, để thảo luận về nhu cầu của phe đối lập và để giúp khởi động một tiến trình hòa giải dân tộc.



Sau gần một tuần được trả tự do, một nhóm quân nhân ở hai tiểu đoàn đóng ở Rangoon và Bago lên tiếng ủng hộ và hậu thuẫn cho bà. Tổng thống Hoa Kỳ Barack Obama không ngần ngại cho biết bà Aung San Suu Kyi là một thần tượng của ông, và chính quyền Mỹ kêu gọi Miến Điện phóng thích các tù chính trị tại quốc gia này. Liên Hiệp Châu Âu và anh Quốc cũng hoan nghênh việc giải Nobel Hòa bình 1991 được trả tự do.



Tổng thống Hoa Kỳ công du Châu Á

Chuyến đi của nhà lãnh đạo Mỹ khởi sự tại Ấn Độ, nơi ông ký kết nhiều hiệp định thương mại. Từ đó ông lên đường sang Nam Dương, nơi thời thơ ấu ông đã từng sinh sống 4 năm trong những năm của thập niên 1960. Tại đây ông đã đọc bài diễn văn chia sẻ cảm nghĩ của Hoa Kỳ cùng nhân dân Nam Dương. Ông cũng bay sang Nam Hàn trong chuyến tham dự hội nghị cấp cao G-20. Nhà lãnh đạo Mỹ cũng đến thăm Nhật Bản để dự Hội nghị APEC thường niên. Tại hai cuộc hội nghị cao cấp trên, ông cũng đã không giúp giải quyết được vấn nạn kinh tế toàn cầu và không mang lại hiệu quả nào đáng kể.

G20 tại Hán Thành và APEC tại Nhật Bản

Tại hội nghị Thượng đỉnh G20 lần thứ 5 tại Hán Thành đã kết thúc trong bối cảnh các bên còn bất đồng sâu đậm về tỷ giá hối đoái nhất là giữa Hoa Kỳ và Trung Quốc. Washington tố cáo Bắc Kinh cố tình dìm giá đồng Yuan từ 30 đến 40% thấp hơn so với trị giá thực sự để bảo vệ khu vực xuất cảng. Một trong

những trọng tâm khác của hai ngày hội nghị hai ngày tại Nam Hàn là các bên sẽ phải thảo luận về thể mất cân bằng trong các lĩnh vực tiền tệ, mậu dịch, về nhu cầu cải tổ hệ thống tài chính quốc tế. Bản Thông cáo chung được phổ biến khi hội nghị bế mạc vẫn mơ hồ về chi tiết cụ thể, và không giải quyết các bất đồng một cách rõ ràng.

Về APEC, lãnh đạo các nước trong khu vực Châu Á-Thái Bình Dương đã kết thúc cuộc họp thượng đỉnh thường niên kéo dài hai ngày tại Yokohama, Nhật Bản, với tuyên bố mạnh mẽ ủng hộ việc thành lập một khu vực tự do mậu dịch trong vùng. Cuộc họp của 21 nước thành viên trong Diễn đàn Hợp tác Kinh tế Châu Á-Thái Bình Dương đã bỏ qua một bên các tranh cãi về những chính sách tiền tệ, và nhấn mạnh sẽ có những bước cụ thể hầu xây dựng một Khu vực Tự do Thương mại của Châu Á-Thái Bình Dương. Thủ tướng Nhật Naoto Kan nhấn mạnh rằng để tiếp tục là động lực cho nền kinh tế toàn cầu, các nước thành viên APEC sẽ phải tăng cường hội nhập kinh tế và tập trung vào sự tăng trưởng bền vững.



Quốc tế chỉ trích bầu cử ở Miến Điện



Cuộc bầu cử hôm 7/11 tại Miến Điện đã bị cộng đồng quốc tế chỉ trích mạnh mẽ. Các đảng thân với chính quyền quân phiệt được đã dành được phần lớn số ghế tại quốc hội, trong khi bà Aung San Suu Kyi và Liên đoàn Toàn quốc vì dân chủ của Miến Điện bị ngăn cản mãnh liệt và đã tẩy chay cuộc bầu cử. Tổng Thư ký Liên Hiệp Quốc Ban Ki Moon đã lên tiếng chỉ trích cuộc bầu cử tại Miến Điện là không minh bạch.

Tại 55 nơi hầu hết các ứng cử viên đều thuộc đại diện cho đảng Đoàn Kết và Phát triển và thân chính quyền. Đài truyền hình Nhà nước Miến Điện đã loan tin rằng cử tri đã tự do và hân hoan đi bầu, trong khi đó theo lời các nhân chứng tại chỗ được AFP và Reuters trích dẫn, tỷ lệ cử tri vắng mặt hôm 7/11 rất cao.

Hoàng tử Anh Quốc William sẽ kết hôn vào năm tới

Đầu tháng 11/2010, điện Buckingham đã công bố chính thức về mối quan hệ của hoàng tử Anh Quốc William và Kate Middleton. William, 28 tuổi, là con trưởng của hoàng tử Charles và công nương Diana. William và Kate đã quen nhau từ khi học đại học St. Andrews tại Scotland vào năm 2001. Nữ hoàng Elizabeth và gia đình thương gia Middleton cũng đã chấp thuận hôn ước trên. Văn bản cho biết tiệc cưới sẽ được tổ chức tại Luân Đôn vào mùa xuân năm 2011.



Âu Châu tuyên bố sẽ dự giải Nobel Hoà bình bất chấp cảnh cáo của Trung Quốc

Tổng thư ký của ủy ban trao giải Nobel là tổ chức đã chọn người được nhận lãnh giải Nobel hòa bình hàng năm, đã cho biết buổi lễ trao giải vào ngày 10 tháng 12 sắp tới để vinh danh Kofi Annan hòa bình năm nay là nhà tranh đấu Lưu Hiểu Ba của Trung Quốc, sẽ được tổ chức trọng thể và sẽ có đầy đủ những khách được mời. Các nước châu Âu đồng loạt tuyên bố dự lễ trao giải Nobel, bất chấp lời cảnh cáo của Trung Quốc là sẽ gây trở ngại cho mối quan hệ giữa họ và Bắc Kinh. Phó Ngoại trưởng Trung Quốc cũng đã cảnh cáo các quốc gia sẽ chịu trách nhiệm về mọi hậu quả nếu họ ủng hộ ông Lưu.

Núi lửa tại Nam Dương gây tử vong cho nhiều người

Một trong những núi lửa hoạt động mạnh nhất ở Nam Dương đã phun tro khói và hơi nóng vào cuối tháng mười gây nhiều thương vong. Ngọn núi lửa Merapi ở vùng ngoại ô thành phố Yogyakarta trên hòn đảo Java đã bắt đầu bùng nổ kể từ hôm 26/10 làm cho ít nhất 113 người bị thiệt mạng. Tháng trước, ngọn núi lửa Sinabung trên hòn đảo Sumatra cũng đã thức dậy sau 400 năm ngủ yên khiến cho chính quyền phải tản cư một số lượng lớn dân

chúng. Nam Dương, nước nằm trong vòng lửa Thái bình dương, là quốc gia có nhiều hoạt động địa chấn nhất với khoảng 130 ngọn núi lửa hoạt động.

Gần 1.000 người thiệt mạng do dịch tả tại Haiti



Dịch tả hiện đang lan truyền nhanh ra 6 trong 10 tỉnh thành ở trên đảo quốc đã tới tả sau cơn động đất xảy ra hồi đầu năm. Trên mạng thông tin của bộ y tế nhà nước, tính cho đến ngày hôm nay đã có 917 người chết và hơn 14,600 người phải nhập viện, kể từ khi nạn dịch bộc phát trong 3 tuần qua. Liên Hiệp Quốc tiên đoán sẽ có khoảng 200,000 người dân Haiti bị nhiễm dịch tả hiện đang bùng phát trong dân số gần 10 triệu người ở Haiti, với ngân khoản cần tài trợ để kiểm chế nạn dịch là 163.9 triệu Mỹ kim.

Iraq xử tử cựu ngoại trưởng Tareq Aziz

Cựu ngoại trưởng dưới chế độ độc tài Saddam Hussein đã bị tòa án Iraq tuyên án tử hình. Năm ngoái ông Aziz bị kết án 15 năm tù về tội có liên quan đến việc giết hàng chục người vào năm 1992, và thêm 7 năm về việc đánh chiếm người Kurds ở khu vực phía bắc Iraq trong thời Saddam Hussein. Ông Aziz bị Hoa Kỳ bắt vào năm 2003 nhưng được trao trả cho nhà cầm quyền Iraq vào năm nay.

Nguyên Ân tổng hợp

*Mời quý độc giả đón xem
Tạp chí Thanh niên PHÍA TRƯỚC số 41 với chủ đề*

Blogger **VIỆT NAM**

*sẽ phát hành vào trung tuần tháng 12/2010.
Bài vở mời gửi về contact.phiatruoc@gmail.com
— Xem thêm tại www.phiatruoc.info hoặc
<http://phiatruoc.wordpress.com> —*



Sự thật chưa hẳn là những gì tận mắt chứng kiến!